

Số: /BC-UBND

Điện Biên, ngày tháng năm 2024

## BÁO CÁO

### Tình hình thực hiện nhiệm vụ thu, chi NSDP năm 2024; Dự toán và phân bổ dự toán NSDP năm 2025

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh.

Căn cứ Quyết định số /QĐ-TTg ngày / /2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2025;

Căn cứ Quyết định số /QĐ-TTg ngày / /2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao chi tiết dự toán ngân sách nhà nước năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 175/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của HĐND tỉnh về dự toán và phân bổ ngân sách địa phương năm 2024; Nghị quyết số 188/NQ-HĐND ngày 11/7/2024 của HĐND tỉnh về điều chỉnh dự toán ngân sách địa phương năm 2024;

Căn cứ Nghị quyết số 176/NQ-HĐND ngày 14/12/2023 của HĐND tỉnh về việc phê duyệt, thông qua Kế hoạch đầu tư vốn ngân sách Nhà nước năm 2024, giao chi tiết nguồn vốn cân đối ngân sách địa phương giai đoạn 2021-2025 đối ứng, lồng ghép CTMTQG xây dựng nông thôn mới; Nghị quyết số 189/NQ-HĐND ngày 11/7/2024 của HĐND tỉnh về việc Điều chỉnh và thông qua điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-2025 và điều chỉnh Kế hoạch đầu tư công năm 2024, tỉnh Điện Biên;

Căn cứ Nghị quyết số 07/2021/NĐ-HĐND ngày 09/12/2021 của HĐND tỉnh về phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi và tỷ lệ phần trăm phân chia các khoản thu giữa các cấp ngân sách địa phương; Nghị quyết số 17/2022/NQ-HĐND ngày 14/11/2022 của HĐND tỉnh Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi; tỷ lệ phần trăm (%) phân chia các khoản thu giữa các cấp ngân sách địa phương năm 2022 và thời kỳ ổn định ngân sách 2022-2025; Nghị quyết số 06/2021/NQ-HĐND ngày 09/12/2021 của HĐND tỉnh quy định về nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách địa phương năm 2022 tỉnh Điện Biên.

Thực hiện các quy định của Luật Ngân sách Nhà nước, Ủy ban nhân dân tỉnh trình kỳ họp thứ Mười bảy, HĐND tỉnh khoá XV, nhiệm kỳ 2021-2026 Báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ thu, chi ngân sách địa phương năm 2024; Dự toán và phân bổ dự toán ngân sách địa phương năm 2025 với nội dung cụ thể như sau:

## PHẦN THỨ NHẤT

### TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ THU, CHI NSDP NĂM 2024

#### A. DỰ ƯỚC THỰC HIỆN NHIỆM VỤ THU NGÂN SÁCH NĂM 2024

##### I. Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn

Dự toán HĐND tỉnh giao 1.924.600 triệu đồng, tăng 23,59% dự toán Trung ương giao (**1.557.300 triệu đồng**). Ước thực hiện 1.679.680 triệu đồng, đạt 107,85% dự toán trung ương giao, bằng 87,27% dự toán HĐND tỉnh giao. Ước thực hiện không kể thu tiền sử dụng đất: **1.106.720 triệu đồng**, đạt 103,43% dự toán HĐND tỉnh giao, cụ thể các khoản thu như sau:

##### 1. Thu nội địa

Dự toán HĐND tỉnh giao **1.909.600 triệu đồng**, ước thực hiện **1.516.000 triệu đồng**, đạt 98,29% dự toán trung ương giao, bằng 79,39% dự toán HĐND tỉnh giao, gồm:

- Thu từ Doanh nghiệp nhà nước Trung ương: **250.500 triệu đồng**, đạt 100,60% dự toán, bằng 112,68% so với cùng kỳ năm 2023.
- Thu từ Doanh nghiệp nhà nước địa phương: **7.878 triệu đồng**, đạt 109,42% dự toán, bằng 98,61% so với cùng kỳ năm 2023.
- Thu từ Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài: **800 triệu đồng**, đạt 100% dự toán, bằng 36,07% so với cùng kỳ năm 2023.
- Thu từ khu vực kinh tế ngoài quốc doanh: **402.200 triệu đồng**, đạt 104,55% dự toán tỉnh giao, bằng 100,22% so với cùng kỳ năm 2023.
- Thuế bảo vệ môi trường: **110.000 triệu đồng**, đạt 110% dự toán, bằng 108,47% so với cùng kỳ năm 2023.
- Lệ phí trước bạ: **74.200 triệu đồng**, đạt 106% dự toán, bằng 100,42% so với cùng kỳ năm 2023.
- Thu phí, lệ phí: **40.000 triệu đồng**, đạt 114,29% dự toán giao, bằng 104,23% so với cùng kỳ năm 2023.
- Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp: **3.302 triệu đồng**, đạt 110,07% dự toán, bằng 95,76% so với cùng kỳ năm 2023.
- Thu tiền cho thuê và tiền bán nhà thuộc sở hữu nhà nước **35 triệu đồng**, phát sinh ngoài dự toán giao đầu năm.
- Thu xổ số kiến thiết: **32.000 triệu đồng**, đạt 100% dự toán, bằng 100,22% so với cùng kỳ năm 2023.
- Thu cấp quyền khai thác khoáng sản, tài nguyên nước: **19.465 triệu đồng**, đạt 114,50% dự toán, bằng 82,43% so với cùng kỳ năm 2023.
- Thu khác ngân sách: **61.700 triệu đồng**, đạt 102,83% dự toán, bằng 59,85% so với cùng kỳ năm 2023.
- Thu cổ tức, lợi nhuận được chia và lợi nhuận sau thuế ngân sách địa phương

hưởng: **320 triệu đồng**, đạt 106,67% dự toán được giao, bằng 13,06% so với cùng kỳ năm 2023.

- Thuế thu nhập cá nhân: **55.600 triệu đồng**, bằng 92,67% dự toán, bằng 87,97% so với cùng kỳ năm 2023.

- Thu tiền thuê đất, mặt nước: **45.760 triệu đồng**, bằng 95,33% dự toán, bằng 80,05% so với cùng kỳ năm 2023.

- Thu tiền sử dụng đất: **409.280 triệu đồng**, bằng 81,18% dự toán trung ương giao, đạt 48,75% dự toán tỉnh giao, bằng 110,86% so với cùng kỳ năm 2023.

- Thu từ quỹ đất công ích và thu hoa lợi, công sản khác: **2.960 triệu đồng**, đạt 98,67% dự toán giao, bằng 78,18% so với cùng kỳ năm 2023.

**2. Thu từ hoạt động xuất, nhập khẩu:** Ước thực hiện cả năm 2024: **22.000 triệu đồng**, đạt 146,67% dự toán trung ương và HĐND tỉnh giao.

**3. Thu viện trợ, ủng hộ đóng góp:** 141.680 triệu đồng, bao gồm:

(1) Thành phố Hà Nội ủng hộ **45.000 triệu đồng** để Hỗ trợ thực hiện dự án nâng cấp Trường Tiểu học Hà Nội – Điện Biên Phủ, **3.000 triệu đồng** hỗ trợ an sinh xã hội, xóa đói giảm nghèo;

(2) Thành phố Hồ Chí Minh ủng hộ **75.000 triệu đồng** (50.000 triệu đồng để xây dựng dự án lưới điện nông thôn Huyện Điện Biên Đông, 25.000 triệu đồng để Hỗ trợ xây dựng nhà tưởng niệm Chủ tịch Hồ Chí Minh tại Đồi E2);

(3) Các tỉnh, các đơn vị, các doanh nghiệp ủng hộ kinh phí bắn pháo hoa tết nguyên đán, tổ chức lễ hội hoa ban, kinh phí các hoạt động năm du lịch quốc gia và lễ kỷ niệm 70 năm chiến thắng Điện Biên Phủ **5.769 triệu đồng**;

(4) Các đơn vị ủng hộ cấp huyện, cấp xã **6.379 triệu đồng**. Thu viện trợ của các tổ chức phi chính phủ tài trợ và Quỹ châu á thực hiện Chương trình học bổng dành cho nữ sinh có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn: **6.532 triệu đồng**.

## II. Tổng thu ngân sách địa phương

Năm 2024, dự toán thu HĐND tỉnh giao: **14.192.178 triệu đồng**, ước thực hiện cả năm **16.240.241 triệu đồng**, đạt 114,43% dự toán, cụ thể:

**1. Thu ngân sách trên địa bàn hưởng:** Ước thực hiện **1.421.507 triệu đồng**, đạt 77,88% dự toán.

**2. Nguồn ủng hộ đóng góp: 135.148 triệu đồng.** bao gồm: Thành phố Hà Nội ủng hộ **48.000 triệu đồng**; Thành phố Hồ Chí Minh ủng hộ **75.000 triệu đồng**; các tỉnh, các đơn vị, các doanh nghiệp ủng hộ **5.769 triệu đồng**; các đơn vị ủng hộ cấp huyện, cấp xã **6.379 triệu đồng**.

**3. Thu viện trợ: 6.532 triệu đồng.**

**4. Thu bổ sung từ ngân sách Trung ương:** Dự toán được giao: **12.366.978 triệu đồng**, ước thực hiện: **13.783.570 triệu đồng**, bằng 111,45% dự toán. Bao gồm:

- Bổ sung cân đối: **7.751.984 triệu đồng.**
- Bổ sung cải cách tiền lương: **715.682 triệu đồng.**
- Bổ sung có mục tiêu: **5.315.904 triệu đồng**, trong đó:
  - + Bổ sung theo dự toán đầu năm: **3.899.312 triệu đồng.**
  - + Bổ sung tăng trong năm: **1.416.592 triệu đồng<sup>1</sup>.**

**5. Kinh phí chuyển từ những năm trước chuyển sang phân bổ trong năm 2024: 893.484 triệu đồng<sup>2</sup>.**

### **III. Công tác thu trên địa bàn các huyện, thị xã, thành phố**

- **Thành phố Điện Biên Phủ:** Thu ngân sách ước thực hiện **808.400 triệu đồng**, đạt 105,32% dự toán tỉnh giao. Thu nội địa ước thực hiện 260.000 triệu đồng, bằng 100% dự toán tỉnh giao.

- **Huyện Điện Biên:** Thu ngân sách ước thực hiện **1.073.543 triệu đồng**, đạt 104,96% dự toán tỉnh giao; Thu nội địa ước thực hiện 102.900 triệu đồng, đạt 108,32% dự toán tỉnh giao.

- **Huyện Tuần Giáo:** Thu ngân sách ước thực hiện **1.210.208 triệu đồng**, đạt 110,10% so với dự toán tỉnh giao. Thu nội địa ước thực hiện 55.400 triệu đồng đạt 104,53% dự toán tỉnh giao.

- **Huyện Mường Ảng:** Thu ngân sách ước thực hiện **684.279 triệu đồng**, đạt 105,36% so với dự toán tỉnh giao. Thu nội địa ước thực hiện 29.000 triệu đồng, đạt 140,10% dự toán giao.

- **Huyện Tủa Chùa:** Thu ngân sách ước thực hiện **790.028 triệu đồng**, đạt 105,84% so với dự toán tỉnh giao. Thu nội địa ước thực hiện 21.300 triệu đồng, đạt 129,09% dự toán tỉnh giao.

- **Huyện Mường Chà:** Thu ngân sách ước thực hiện **828.933 triệu đồng**, đạt 105,03% so với dự toán tỉnh giao. Thu nội địa ước thực hiện 46.000 triệu đồng, đạt 101,10% dự toán tỉnh giao.

- **Huyện Mường Nhé:** Thu ngân sách ước thực hiện **852.039 triệu đồng**, đạt 105% so với dự toán tỉnh giao. Thu nội địa ước thực hiện 15.600 triệu đồng, đạt 120% dự toán giao.

---

<sup>1</sup> Hỗ trợ kinh phí triển khai thực hiện Đề án kỷ niệm 70 năm chiến thắng Điện Biên Phủ (lần 2): 35.011 triệu đồng; Nguồn dự phòng ngân sách trung ương năm 2024 cho tỉnh Điện Biên thực hiện các dự án để khởi động, công bố trước Lễ kỷ niệm 70 năm Chiến thắng Điện Biên Phủ: 560.000 triệu đồng; hỗ trợ khẩn cấp khắc phục hậu quả mưa lũ, sạt lở đất tại 02 tỉnh Sơn La, Điện Biên: 10.000 triệu đồng; dự kiến bố trí kinh phí thực hiện chính sách Cải cách tiền lương: 811.581 triệu đồng.

<sup>2</sup> Bao gồm: Hỗ trợ nguồn dự phòng ngân sách trung ương năm 2023: 120.000 triệu đồng; Nguồn ngân sách trung ương năm 2023 bổ sung cho địa phương để thực hiện chính sách an sinh xã hội và hỗ trợ chi trả chế độ cho lương biên chế giáo viên được bổ sung, hoàn trả nguồn ngân sách: 160.624 triệu đồng; nguồn thanh lý bán xe ô tô năm 2023 chuyển sang mua xe năm 2024: 3.275 triệu đồng; Kinh phí thực hiện đề án 70 năm Chiến thắng Điện Biên Phủ (lần 1): 299.043 triệu đồng; Tiền sử dụng đất còn dư các năm trước chuyển sang: 68.287 triệu đồng; Chế độ chính sách an sinh xã hội: 81.440 triệu đồng; Kinh phí sự nghiệp Chương trình Mục tiêu quốc gia: 67.298 triệu đồng; Kinh phí bảo vệ đất trồng lúa 5.600 triệu đồng; nguồn tăng thu, tiết kiệm chi 87.920 triệu đồng.

- **Huyện Nậm Pồ:** Thu ngân sách ước thực hiện **905.352 triệu đồng**, đạt 105,58% so với dự toán tỉnh giao. Thu nội địa ước thực hiện 19.000 triệu đồng, đạt 152% so với dự toán tỉnh giao.

- **Thị xã Mường Lay:** Thu ngân sách ước thực hiện **176.726 triệu đồng**, đạt 107% dự toán tỉnh giao. Thu nội địa ước thực hiện 17.000 triệu đồng, đạt 204,82% dự toán tỉnh giao.

- **Huyện Điện Biên Đông:** Thu ngân sách ước thực hiện **1.042.340 triệu đồng**, đạt 109,60% so với dự toán tỉnh giao. Thu nội địa ước thực hiện 28.400 triệu đồng, đạt 111,37% so với dự toán tỉnh giao.

#### **IV. Đánh giá chung**

##### **1. Công tác triển khai thu ngân sách**

Trong năm 2024, tỉnh diễn ra nhiều hoạt động, sự kiện quan trọng như: Lễ kỷ niệm 70 năm chiến thắng Điện Biên Phủ, tổ chức chuỗi các hoạt động của Năm du lịch quốc gia – Điện Biên Phủ năm 2024; kinh tế trong cả nước đang trên đà phục hồi và tăng trưởng sau đại dịch Covid-19 là những điều kiện rất thuận lợi để đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội, thu hút đầu tư và phát triển du lịch tác động, ảnh hưởng đến phát triển kinh tế - xã hội và công tác quản lý thu ngân sách trên địa bàn tỉnh. Để phân đầu hoàn thành dự toán thu ngân sách được giao, UBND tỉnh đã chỉ đạo, giao ngành Thuế triển khai tích cực các giải pháp cụ thể theo tinh thần chỉ đạo, điều hành của Chính phủ, Bộ Tài chính, Tổng Cục thuế và các bộ, ngành cơ quan trung ương, trong đó tập trung:

(1) Tăng cường tuyên truyền, phổ biến và triển khai các chính sách pháp luật và cải cách thủ tục hành chính thuế, nhất là các chính sách thuế mới có hiệu lực thi hành trong năm 2024 và các chính sách, giải pháp hỗ trợ doanh nghiệp, người nộp thuế của Chính phủ: Quyết định số 25/2023/QĐ-TTg ngày 03/10/2023 về giảm tiền thuê đất của năm 2023 đã ảnh hưởng đến giảm số tiền thuê đất nộp trong năm 2024; Nghị định số 94/2023/NĐ-CP ngày 28/12/2023; Nghị định số 64/2024/NĐ-CP ngày 17/6/2024 về gia hạn thời hạn nộp thuế GTGT, thuế TNDN, thuế TNCN và tiền thuê đất của năm 2024; Nghị định số 65/2024/NĐ-CP ngày 17/6/2024 về gia hạn thời hạn nộp thuế TTĐB của xe ô tô sản xuất, lắp ráp trong nước năm 2024; Nghị định số 72/2024/NĐ-CP ngày 30/6/2024 quy định chính sách giảm thuế GTGT; Thông tư số 63/2023/TT-BTC ngày 16/10/2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của một số Thông tư quy định về phí, lệ phí nhằm khuyến khích sử dụng dịch vụ công trực tuyến; Quyết định số 2941/QĐ-BCT ngày 08/11/2023 của Bộ Công Thương quyết định về giá bán lẻ điện bình quân và quy định giá bán điện;...

(2) Tiếp tục triển khai áp dụng hóa đơn điện tử, hóa đơn điện tử có mã của cơ quan thuế được khởi tạo từ máy tính tiền và Chương trình “Hóa đơn may mắn”; đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính thuế nhằm tháo gỡ khó khăn, kịp thời hỗ trợ doanh nghiệp, người nộp thuế trong việc phục hồi và phát triển sản xuất kinh doanh;

(3) Tăng cường công tác phối hợp giữa cơ quan Thuế với các cơ quan,

ban ngành và cấp ủy, chính quyền các huyện, thị xã, thành phố trong công tác quản lý thu ngân sách và thu hồi nợ đọng thuế;

(4) Tiếp tục quản lý chặt chẽ tình hình đăng ký - kê khai - nộp thuế của doanh nghiệp, người nộp thuế; tổ chức kiểm tra, giám sát chặt chẽ hồ sơ khai thuế tháng, quý, hồ sơ quyết toán thuế, báo cáo tài chính năm 2023 của người nộp thuế. Xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm thủ tục hành chính chậm nộp hồ sơ khai thuế.

(5) Tăng cường kiểm tra, xử lý hồ sơ hoàn thuế theo quy định. Triển khai đầy đủ các biện pháp quản lý nợ và cưỡng chế để thu hồi nợ thuế. Tổ chức kiểm tra, phân tích đánh giá hồ sơ khai thuế, quyết toán thuế để triển khai thanh tra, kiểm tra chống thất thu NSNN theo Kế hoạch được giao.

## 2. Kết quả đạt được

### a) Thu nội địa

Kết quả thu ngân sách nhà nước nội địa năm 2024 ước đạt **1.516.000 triệu đồng**, bằng 98,30% dự toán trung ương giao và 79,39% dự toán HĐND tỉnh giao, so với cùng kỳ năm 2023 đạt 100,70% đã cơ bản cân đối được nguồn thu để đáp ứng cho các nhu cầu chi tại địa phương. Trên địa bàn quản lý có 17 khoản thu phát sinh. Trong đó có 13/17 khoản thu ước đạt và vượt dự toán giao<sup>3</sup>.

### b) Thu ngân sách trên địa bàn các huyện, thị xã, thành phố

Thu ngân sách cấp huyện đạt kết quả tích cực, ước thực hiện 10/10 huyện, thị xã, thành phố đạt và vượt dự toán giao, đặc biệt một số địa phương có số thu ngân sách vượt dự toán được giao như: Mường Lay **đạt 204,82%**, Nậm Pồ **đạt 152%**, Mường Ảng **đạt 140%**, Tủa Chùa **đạt 129,09%**, Mường Nhé **đạt 120%**, Điện Biên Đông **đạt 111,37%** dự toán giao.

c) Số thu từ hoạt động xuất nhập khẩu tăng 46%, chủ yếu tập trung từ các dự án thủy điện nhập khẩu máy móc, thiết bị (đầu tư tạo tài sản cố định).

### d) Công tác quản lý nợ và thu hồi nợ thuế

Tổng số tiền thuế nợ ước đến 31/10/2024 là 85 tỷ đồng<sup>4</sup> so với số tiền thuế nợ đọng tại thời điểm 31/12/2023 chuyển sang năm 2024 là 36,1 tỷ đồng<sup>5</sup>, tăng 48,8 tỷ đồng, tương ứng tăng 135%. Dự ước đến ngày 31/12/2024 số thuế còn nợ đọng khoảng 122 tỷ đồng (nợ thuế tăng cao so với cùng kỳ chủ yếu do nợ thuế phát sinh từ tiền sử dụng đất), vẫn đảm bảo chỉ tiêu Tổng cục Thuế giao (không vượt

<sup>3</sup> Thu từ khu vực DNNN do trung ương quản lý (100,6%); Thu từ khu vực DNNN do địa phương quản lý (109,42%); Thu từ khu vực DN có vốn đầu tư nước ngoài (100%); Thu từ khu vực kinh tế ngoài quốc doanh (104,55%); Thuế bảo vệ môi trường (110%); Lệ phí trước bạ (106%); Thu phí, lệ phí (114,29%); Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp (110,07%); Thu từ hoạt động xổ số kiến thiết (100%); Thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản (114,50%); Thu khác ngân sách (102,83%); Thu cổ tức, lợi nhuận được chia và lợi nhuận sau thuế ngân sách địa phương hưởng (106,67%);

<sup>4</sup> Trong đó: sử dụng đất là 43,2 tỷ đồng; Nợ khó thu: 0,058 tỷ đồng; Nợ thuế, phí: 41,7 tỷ đồng

<sup>5</sup> Nợ khó thu 0,9 tỷ đồng; Nợ có khả năng thu 35,228 tỷ đồng

quá 8% so với tổng số thu ngân sách nhà nước năm 2024).

### **3. Tồn tại, hạn chế trong năm 2024**

Bên cạnh những kết quả tích cực đạt được trong thu nội địa, thu từ hoạt động xuất nhập khẩu, việc thực hiện nhiệm vụ thu ngân sách năm 2024 vẫn còn một số tồn tại hạn chế, đó là:

(1) Khoản thu tiền sử dụng đất thuộc ngân sách cấp tỉnh năm 2024 được giao: 765,6 tỷ đồng, chiếm tỷ trọng lớn trong thu nội địa nhưng tỷ lệ thu đạt thấp do các dự án tạo nguồn thu từ đấu giá đất cấp tỉnh chưa thực hiện được theo kế hoạch đề ra.

(2) Đến thời điểm báo cáo, phát sinh 02 dự án Khu nhà ở phía Tây Sông Nậm Rốm và Khu nhà ở Tân Thanh. Ngày 31/7/2024, Cục Thuế tỉnh Điện Biên đã ban hành Thông báo nộp tiền thu tiền sử dụng đất đối với 02 dự án tổng số tiền là 87,43 tỷ đồng, nhưng đến 31/10/2024 Công ty CP Đầu tư xây dựng và Công nghệ môi trường tỉnh Điện Biên mới nộp tiền sử dụng đất được 11,15 tỷ đồng. Kết quả thu tiền sử dụng đất đến 31/10/2024 đạt 88,45 tỷ đồng (Thu ngân sách cấp tỉnh 11,1 tỷ), bằng 17,7% dự toán Trung ương giao và bằng 10,5% dự toán HĐND-UBND tỉnh giao, bằng 25,9% so với cùng kỳ. Do đó không có nguồn để thực hiện các dự án đầu tư theo kế hoạch và thu hồi nguồn vốn đã tạm ứng.

### **4. Nguyên nhân của tồn tại, hạn chế**

(1) Nguyên nhân chủ quan: một số cơ quan được giao trách nhiệm chủ trì triển khai thực hiện các thủ tục liên quan để tổ chức đấu giá đất còn thiếu chủ động, linh hoạt, quyết tâm, quyết liệt; công tác phối hợp thực hiện nhiệm vụ giữa một số sở, ngành, địa phương hiệu quả chưa cao, chậm hoàn thiện các thủ tục cần thiết để tổ chức đấu giá đất; công tác chủ động báo cáo đề xuất, tham mưu phương án giải quyết, xử lý khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện còn chưa được kịp thời...

(2) Nguyên nhân khách quan: Quy định của pháp luật về đất đai có sự thay đổi (Luật Đất đai và nhiều Nghị định hướng dẫn Luật mới được ban hành và có hiệu lực từ 01/8/2024) cần tập trung nguồn nhân lực để xây dựng, trình ban hành nhiều Văn bản quy định thuộc trách nhiệm, thẩm quyền của Tỉnh; nhân lực thực hiện công tác GPMB còn thiếu, năng lực, kinh nghiệm của một số công chức, viên chức còn hạn chế; một số dự án chưa nhận được sự đồng thuận, ủng hộ từ người dân; tình hình kinh tế chung của cả nước đang trong quá trình hồi phục và phát triển, thị trường bất động sản khó khăn, trầm lắng.

## **B. CHI NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG VÀ CÔNG TÁC QUẢN LÝ ĐIỀU HÀNH NGÂN SÁCH NĂM 2024**

### **I. Công tác chỉ đạo thực hiện hiện nhiệm vụ chi ngân sách**

Quán triệt và triển khai thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 05/01/2024 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, Dự toán ngân sách nhà nước năm 2024; Thông tư số

76/2023/TT-BTC ngày 29/12/2023 của Bộ Tài chính quy định về tổ chức thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2024, UBND tỉnh đã ban hành Chương trình giải pháp chỉ đạo điều hành thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội đảm bảo quốc phòng - an ninh và dự toán ngân sách năm 2024<sup>6</sup>; Quy định về quản lý và điều hành ngân sách địa phương năm 2024<sup>7</sup> làm cơ sở, tạo tiền đề cho các cấp, các ngành chủ động triển khai thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế xã hội và dự toán ngân sách được giao.

Căn cứ Nghị quyết số 175/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh về dự toán và phân bổ ngân sách địa phương năm 2024, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 2035/QĐ-UBND ngày 11/12/2023 giao dự toán thu, chi ngân sách địa phương năm 2024, giao và chỉ đạo các sở, ban ngành tỉnh, cấp ủy và chính quyền các huyện, thị xã, thành phố tập trung chỉ đạo triển khai việc phân bổ và giao dự toán cho các đơn vị trực thuộc, quyết tâm phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ chi ngân sách năm 2024 được giao.

Năm 2024, tổng dự toán chi ngân sách địa phương được HĐND tỉnh giao **14.257.578 triệu đồng**, ước thực hiện **15.114.693 triệu đồng**, đạt 106,01% dự toán.

#### **Chi tiết các khoản chi ước thực hiện như sau:**

#### **1. Chi đầu tư phát triển trong cân đối ngân sách địa phương**

##### **1.1. Chi đầu tư xây dựng cơ bản tập trung**

Ước thực hiện cả năm **1.601.492 triệu đồng**, đạt 102,54% dự toán, cụ thể:

*a) Chi đầu tư cho các Dự án: 868.376 triệu đồng, trong đó:*

- *Chi đầu tư xây dựng cơ bản:* Dự toán giao **708.772 triệu đồng**, thực hiện 10 tháng năm 2024 **507.280 triệu đồng**, đạt 73,23% kế hoạch; ước thực hiện cả năm **708.772 triệu đồng** đạt 100% kế hoạch.

- *Chi đầu tư từ nguồn thu sử dụng đất:* Dự toán giao **755.640 triệu đồng**, ước thực hiện **127.604 triệu đồng**, bằng 16,89% dự toán giao. Ước thực hiện đạt thấp do số thu tiền sử dụng đất không đạt kế hoạch giao nên chưa có nguồn để bố trí cho các dự án trọng điểm của tỉnh.

- *Chi đầu tư từ nguồn thu xổ số kiến thiết:* Dự toán giao **32.000 triệu đồng**, thực hiện 10 tháng **20.603 triệu đồng**, đạt 64,38 kế hoạch ước thực hiện cả năm **32.000 triệu đồng**, bằng 100% kế hoạch.

*b) Chi đầu tư từ nguồn bội chi:*

- Dự toán giao đầu năm: Trả nợ gốc **9.600 triệu đồng**, vay mới trong năm **75.000 triệu đồng**, bội chi ngân sách **65.400 triệu đồng** (75.000 triệu đồng - 9.600 triệu đồng).

- Ước thực hiện cả năm: Trả nợ gốc **9.256 triệu đồng**, vay mới trong năm **22.022 triệu đồng** (*dự án Quản lý đa thiên tai lưu vực sông Nậm Rốm nhằm*

<sup>6</sup> Quyết định số 22/QĐ-UBND ngày 08/01/2024 của UBND tỉnh

<sup>7</sup> Quyết định số 139/QĐ-UBND ngày 25/01/2024 của UBND tỉnh



*bảo vệ dân sinh, thích ứng biến đổi khí hậu và phát triển kinh tế xã hội, tỉnh Điện Biên*), bội chi ngân sách **12.766 triệu đồng** (22.022 triệu đồng – 9.256 triệu đồng).

c) Chi đầu tư xây dựng bằng nguồn khác (*nguồn ủng hộ của thành phố Hà Nội, nguồn 70 năm chiến thắng Điện Biên phủ, ủng hộ của thanh phố Hồ Chí Minh, ủng hộ để đầu tư tại cấp huyện*): ước thực hiện cả năm **720.350 triệu đồng**.

### **1.2. Chi đầu tư các Chương trình mục tiêu quốc gia (nguồn vốn đầu tư)**

Dự toán giao đầu năm là 1.330.321 triệu đồng (bao gồm vốn chuyển nguồn các năm trước sang năm 2024 thực hiện là 290.353 triệu đồng). Thực hiện 10 tháng là 645.251 triệu đồng, đạt 48,50% kế hoạch. Tỷ lệ giải ngân 10 tháng đầu năm đạt thấp do kế hoạch vốn thực hiện các Chương trình MTQG năm 2023 chuyển nguồn sang năm 2024 lớn, những tháng đầu năm các đơn vị tập trung thi công hoàn thành khối lượng để thanh toán kế hoạch vốn kéo dài. Ước thực hiện cả năm **1.330.321 triệu đồng**, đạt 100% kế hoạch giao.

### **1.3. Chi đầu tư thực hiện các chương trình mục tiêu, nhiệm vụ khác**

Kế hoạch vốn được giao: **1.426.320 triệu đồng**. Giải ngân 10 tháng là 498.654 triệu đồng, đạt 34,96% kế hoạch. Ước thực hiện cả năm **1.426.320 triệu đồng**, đạt 100% kế hoạch, cụ thể như sau:

- Chi đầu tư theo ngành, lĩnh vực, Đề án 79, chương trình phục hồi phát triển kinh tế xã hội, di dân TĐC thủy điện Sơn La (vốn trong nước): Kế hoạch vốn giao 1.311.956 triệu đồng; thực hiện 10 tháng giải ngân 441.024 triệu đồng, đạt 33,6% kế hoạch; Ước thực hiện cả năm là 1.311.956 triệu đồng, đạt 100% kế hoạch.

- Đầu tư các dự án bằng nguồn vốn nước ngoài: Kế hoạch giao 100.000 triệu đồng (*dự án Quản lý đa thiên tai lưu vực sông Nậm Rốm nhằm bảo vệ dân sinh, thích ứng biến đổi khí hậu và phát triển kinh tế xã hội, tỉnh Điện Biên*), thực hiện 10 tháng giải ngân 43.487 triệu đồng, đạt 43,5% kế hoạch, ước thực hiện cả năm 100.000 triệu đồng, bằng 100% kế hoạch.

- Dự án sử dụng vốn NSTW hỗ trợ cho các dự án thuộc danh mục Chương trình phục hồi phát triển kinh tế xã hội: Kế hoạch giao 14.364 triệu đồng; thực hiện 10 tháng đầu năm 14.151,8 triệu đồng đạt 98,52% kế hoạch; ước thực hiện cả năm 14.364 triệu đồng, đạt 100% kế hoạch vốn giao.

## **2. Chi thường xuyên**

### **2.1. Chi sự nghiệp**

Năm 2024, dự toán HĐND tỉnh giao **8.800.171 triệu đồng**, ước thực hiện **10.072.013 triệu đồng**, đạt 114,45% dự toán. Việc thực hiện dự toán được giao và các nhiệm vụ chi ngân sách đã cơ bản đáp ứng thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng an ninh, thực hiện các chính sách an sinh xã hội, xóa đói giảm nghèo; đồng thời chủ động sử dụng nguồn ngân sách tỉnh bổ sung kinh phí thực hiện nhiệm vụ cấp bách theo yêu cầu, đặc biệt là tổ chức thành công các hoạt động kỷ niệm 70 năm Chiến thắng Điện Biên Phủ.

Sau khi Chính phủ ban hành Nghị quyết 119/NQ-CP ngày 07/8/2024 về

phạm vi, đối tượng tiết kiệm 5% chi thường xuyên, UBND tỉnh đã ban hành văn bản chỉ đạo thực hiện tiết kiệm 5% chi thường xuyên, giao chỉ tiêu tiết kiệm cho các ngành, các cấp số tiền 17.286 triệu đồng<sup>8</sup>. Sau khi Trung ương hướng dẫn cụ thể việc sử dụng số tiết kiệm, UBND tỉnh sẽ tổ chức triển khai thực hiện.

Trong năm 2024 đã thực hiện phân bổ chi tiết từ nguồn giao dự toán đầu năm, nguồn dự phòng ngân sách, nguồn ngân sách năm trước chuyển sang, nguồn viện trợ, ủng hộ đóng góp để bổ sung dự toán cho các đơn vị thực hiện một số nhiệm vụ quan trọng phát sinh như: Kinh phí tổ chức lễ kỷ niệm 70 năm Chiến thắng Điện Biên Phủ và các hoạt động năm du lịch quốc gia – Điện Biên Phủ năm 2024 như: Chương trình Khai mạc năm du lịch Quốc gia và Lễ hội Hoa ban; Điều binh, điều hành; Tuần văn hóa du lịch Điện Biên tại Thanh Hóa, cuộc thi ảnh nghệ thuật “*Nét đẹp người chiến sĩ Điện Biên*”; hỗ trợ cho lực lượng vũ trang thực hiện nhiệm vụ trong dịp tết Nguyên đán; bổ sung dự toán chi ngân sách cho các đơn vị để thực hiện chính sách tinh giản biên chế; kinh phí phòng chống bệnh dại ở người; kinh phí mua xe ô tô; kinh phí thực hiện sắp xếp các trung tâm phát triển quỹ đất thuộc tỉnh quản lý; kinh phí thực hiện Đề án sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023-2025 trên địa bàn tỉnh Điện Biên; kinh phí tổ chức Đại hội đại biểu Hội liên hiệp thanh niên Việt Nam tỉnh Điện Biên lần thứ VI, nhiệm kỳ 2024-2029; Đại hội Hội liên hiệp thanh niên Việt Nam các cấp; kinh phí Hội đàm thực địa giữa Đoàn Đại biểu tỉnh Điện Biên Việt Nam và Vân Nam Trung quốc về việc nâng cấp lối mở A Pa Chải – Long Phú; kinh phí đào tạo tiếng Nhật trình độ N4 tại tỉnh Điện Biên; kinh phí tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất, xác định giá đất, phương án giá đất khởi điểm; kinh phí bảo vệ và phát triển đất trồng lúa<sup>9</sup>; khắc phục hậu quả do lũ quét tại huyện Điện Biên; kinh phí mua sắm trang phục và trợ cấp hàng tháng đối với lực lượng bảo vệ an ninh trật tự ở cơ sở; chế độ chính sách an sinh xã hội và chế độ cho giáo viên; quy hoạch chung thành phố Điện Biên Phủ; Phát triển đô thị tỉnh Điện Biên; Quỹ thi đua khen thưởng; Kinh phí các đoàn công tác ra nước ngoài; đánh giá ô nhiễm đất; Đại hội Đại biểu các dân tộc thiểu số cấp tỉnh, cấp huyện lần thứ IV; kinh phí hỗ trợ sản xuất nông nghiệp; đo đạc địa chính bản Pa tết xã Huổi Lếch huyện Mường Nhé; các hoạt động giáo dục, thể dục thể thao, văn hóa văn nghệ; biên chế tăng thêm của giáo viên theo Nghị quyết số 180/NQ-HĐND; phân bổ kinh phí từ nguồn tăng thu, tiết kiệm chi<sup>10</sup>.... và một số nhiệm vụ chi thường xuyên khác.

### **Chi tiết nội dung chi theo ngành, lĩnh vực như sau:**

- *Chi sự nghiệp Giáo dục - Đào tạo và dạy nghề: 4.535.175 triệu đồng*, đạt 102,68% dự toán giao.

- *Chi sự nghiệp Khoa học và công nghệ: 15.941 triệu đồng*, đạt 103,97% dự toán giao.

<sup>8</sup> *Tại Quyết định số 1526/QĐ-UBND ngày 20/8/2024 của UBND tỉnh*

<sup>9</sup> *Tổng nguồn vốn 56.907 triệu đồng, đã phân bổ 56.907 triệu đồng (trung ương bổ sung có mục tiêu đầu năm 51.247 triệu đồng, nguồn thu đã nộp các năm trước chuyển sang 5.600 triệu đồng, thu đất trồng lúa năm 2024 là 60 triệu đồng)*

<sup>10</sup> *Quyết định số 1717/QĐ-UBND ngày 20/9/2024*

- Chi quốc phòng: **243.128 triệu đồng.**
- Chi an ninh và trật tự an toàn xã hội: **119.491 triệu đồng.**
- Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình: **948.176 triệu đồng.**
- Chi sự nghiệp văn hoá thông tin: **311.277 triệu đồng.**
- Chi sự nghiệp phát thanh truyền hình: **52.280 triệu đồng.**
- Chi sự nghiệp thể dục thể thao: **17.869 triệu đồng.**
- Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường: **102.823 triệu đồng.**
- Chi hoạt động kinh tế: **1.528.827 triệu đồng.**
- Chi hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, Đảng, đoàn thể: **1.805.972 triệu đồng.**
- Chi đảm bảo xã hội: **357.389 triệu đồng.**
- Chi khác ngân sách: **33.665 triệu đồng** (kinh phí hỗ trợ cho các cơ quan, đơn vị cấp trên đóng trên địa bàn và một số nhiệm vụ chi phân bổ từ nguồn chi khác theo quyết định phân bổ chi tiết trong năm).

## **2.2. Chi thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia (nguồn sự nghiệp)**

Ước thực hiện cả năm **579.344 triệu đồng**, đạt 74,63% dự toán giao, (tỷ lệ giải ngân chưa cao do nguồn kinh phí trung ương bổ sung lớn nhưng cơ chế thực hiện còn nhiều vướng mắc, một số nội dung chưa được hướng dẫn, quy định cụ thể nên gây khó khăn trong quá trình triển khai thực hiện), trong đó

- Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi: 344.892 triệu đồng vốn sự nghiệp (đạt 71,73%).
- Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững: 224.555 triệu đồng vốn sự nghiệp (đạt 79,37%).
- Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới: 19.898 triệu đồng vốn sự nghiệp (đạt 75,07%).

## **2.3. Thực hiện chương trình mục tiêu, nhiệm vụ**

Dự toán giao đầu năm **91.555 triệu đồng**, ước thực hiện **98.087 triệu đồng**, đạt 107,13% dự toán, do trong năm phân bổ thêm chi sự nghiệp từ nguồn vốn nước ngoài thực hiện ghi thu, ghi chi, cụ thể:

- Chi sự nghiệp từ nguồn vốn nước ngoài thực hiện ghi thu, ghi chi theo tiến độ giải ngân và trong phạm vi dự toán được giao: **20.905 triệu đồng.**
- Chương trình mục tiêu phát triển lâm nghiệp bền vững: **10.654 triệu đồng.**
- Hỗ trợ kinh phí thực hiện nhiệm vụ đảm bảo trật tự An toàn giao thông: **3.454 triệu đồng.**
- Bồi dưỡng cán bộ, công chức hội Liên hiệp phụ nữ các cấp và chi hội trưởng hội phụ nữ: **330 triệu đồng.**
- Hỗ trợ thực hiện một số Đề án, Dự án khoa học và công nghệ: **590 triệu đồng.**

- *Vốn dự bị động viên: 10.000 triệu đồng.*

- *Kinh phí quản lý, bảo trì đường bộ: 52.154 triệu đồng.*

**3. Chi trả lãi, phí tiền vay đầu tư cơ sở hạ tầng:** 6.116 triệu đồng, đạt 79,42% dự toán.

**4. Chi bổ sung quỹ dự trữ tài chính:** 1.000 triệu đồng, đạt 100% dự toán.

## **II. Tình hình chi ngân sách các huyện, thị xã, thành phố**

- *Thành phố Điện Biên Phủ:* Chi ngân sách ước thực hiện: **791.604 triệu đồng**, đạt 103,14% dự toán tỉnh giao.

- *Huyện Điện Biên:* Chi ngân sách ước thực hiện **1.043.045 triệu đồng**, đạt 101,98% dự toán tỉnh giao.

- *Huyện Tuần Giáo:* Chi ngân sách ước thực hiện **1.153.102 triệu đồng**, đạt 104,91% dự toán tỉnh giao.

- *Huyện Mường Ảng:* Chi ngân sách ước thực hiện **663.692 triệu đồng**, đạt 102,19% dự toán tỉnh giao.

- *Huyện Tủa Chùa:* Chi ngân sách ước thực hiện **762.668 triệu đồng**, đạt 102,17% dự toán tỉnh giao.

- *Huyện Mường Chà:* Chi ngân sách ước thực hiện **805.131 triệu đồng**, đạt 102,02% dự toán tỉnh giao.

- *Huyện Mường Nhé:* Chi ngân sách ước thực hiện **832.716 triệu đồng**, đạt 102,62% dự toán tỉnh giao.

- *Huyện Nậm Pồ:* Chi ngân sách ước thực hiện **880.449 triệu đồng**, đạt 102,68% so với dự toán tỉnh giao.

- *Thị xã Mường Lay:* Chi ngân sách ước thực hiện **169.044 triệu đồng**, đạt 102,35% so với dự toán tỉnh giao.

- *Huyện Điện Biên Đông:* Chi ngân sách ước thực hiện **1.019.922 triệu đồng**, đạt 107,24% so với dự toán tỉnh giao.

## **III. Tình hình sử dụng dự phòng ngân sách tỉnh**

- Tổng nguồn dự phòng ngân sách cấp tỉnh giao dự toán đầu năm: **83.978 triệu đồng**. Trong năm đã phân bổ cho các đơn vị thực hiện, cụ thể:

+ Thực hiện phòng chống bệnh dại ở người **700 triệu đồng**;

+ Kinh phí thực hiện dự án Cấp điện nông thôn từ lưới điện Quốc gia chương trình “Bùng sáng Điện Biên” **400 triệu đồng**;

+ Kinh phí thực hiện dự án Bảo tồn, tôn tạo Trung tâm tập đoàn cứ điểm Điện Biên Phủ, kết hợp với cải tạo hệ thống cây xanh tại các điểm di tích **100 triệu đồng**;

+ Thực hiện công tác phòng, chống dịch viêm da nổi cục gia súc trên địa bàn tỉnh Điện Biên **2.020 triệu đồng**;

+ Khắc phục hậu quả thiên tai; khắc phục hậu quả lũ quét; thực hiện một số nhiệm vụ phát sinh đột xuất khác **44.601 triệu đồng**;

+ Mua sắm trang phục và thực hiện chế độ phụ cấp hàng tháng đối với người tham gia lực lượng bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở **35.272 triệu đồng**;

+ Bổ sung kinh phí hỗ trợ gạo cho các hộ dân bị ảnh hưởng bởi lũ quyết tại xã Mường Pôn **885 triệu đồng**.

#### **IV. BỘI CHI NGÂN SÁCH**

Nguồn vay lại từ Chính phủ **22.022 triệu đồng** trả nợ gốc trong kỳ ước thực hiện **9.256 triệu đồng**, bội chi ngân sách địa phương **12.766 triệu đồng** (22.022 triệu đồng – 9.256 triệu đồng).

#### **V. Tình hình quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành**

1. Tổng số dự án, công trình đã phê duyệt quyết toán từ ngày 01/01/2024 đến ngày 31/10/2024: **327 dự án, công trình** với tổng giá trị phê duyệt quyết toán **3.364.721 triệu đồng**. Trong đó cấp tỉnh phê duyệt 80 dự án, công trình với tổng giá trị được duyệt **2.638.437 triệu đồng**, cấp huyện phê duyệt 247 dự án, công trình với tổng giá trị phê duyệt **726.284 triệu đồng**; tiết kiệm chi ngân sách nhà nước **4.479 triệu đồng**.

2. Tổng số dự án chưa phê duyệt quyết toán tính đến tháng 10 năm 2024 là **111 dự án, công trình<sup>11</sup>** với tổng mức đầu tư được duyệt **2.734.082 triệu đồng**. Trong đó: cấp tỉnh 55 dự án, công trình với tổng mức đầu tư được duyệt **2.341.735 triệu đồng**; cấp huyện 56 dự án, công trình với tổng mức đầu tư được duyệt **392.347 triệu đồng**. Nguyên nhân chưa phê duyệt quyết toán của các Dự án, công trình như sau:

(1) Một số dự án, công trình từ khi đầu tư cho đến thời điểm quyết toán dự án hoàn thành trải qua thời gian dài, nhiều chính sách thay đổi; khó khăn, vướng mắc về cơ chế, chính sách trong quyết toán dự án hoàn thành như dự án xây dựng Mốc Quốc giới Việt Nam - Lào, dự án sử dụng vốn viện trợ của Chính phủ Việt Nam dành cho Chính phủ Lào (Trường THPT tại thị xã huyện Bun - Nửa, tỉnh Phong - Xa - Lý), dự án đường ra biên giới Hua Pe - Mốc B11 huyện Điện Biên..

(2) Năng lực của một số chủ đầu tư còn hạn chế, không tích cực phối hợp trong công tác lập và nộp báo cáo quyết toán.

(3) Việc xử lý trách nhiệm của các chủ đầu tư, đơn vị quản lý dự án vi phạm về thời gian nộp hồ sơ quyết toán chưa kiên quyết, kịp thời theo quy định.

#### **3. Giải pháp thực hiện thời gian tới**

- Yêu cầu thủ trưởng các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố, các Ban QLDA chuyên ngành có trách nhiệm quán triệt, chỉ đạo các cơ quan, đơn vị trực thuộc thực hiện nghiêm các giải pháp cụ thể của Chính phủ, Bộ Tài chính và các bộ ngành trung ương, các văn bản chỉ

<sup>11</sup> Toàn tỉnh, giảm 01 dự án so với cùng kỳ năm 2023 (năm 2023 còn 112 dự án, công trình).

đạo của UBND tỉnh và ý kiến của cơ quan Tài chính, Kho bạc Nhà nước tỉnh đối với việc thực hiện công tác quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành sử dụng vốn ngân sách nhà nước;

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát các Chủ đầu tư, Ban QLDA, các nhà thầu trong thực hiện, chấp hành các quy định của pháp luật về nghiệm thu, lập hồ sơ thanh toán khối lượng hoàn thành, lập hồ sơ quyết toán hợp đồng... và quyết toán dự án hoàn thành theo quy định. Đối với các dự án sử dụng vốn ngân sách nhà nước đã được Chủ đầu tư giao nộp hồ sơ quyết toán, cơ quan tài chính thực hiện thẩm tra, trình phê duyệt quyết toán theo quy định tại Nghị định số 99/2021/NĐ-CP ngày 11/11/2021 của Chính phủ Quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công;

- Yêu cầu và chỉ đạo các cơ quan chuyên môn, các chủ đầu tư và các đơn vị có liên quan thực hiện rà soát, đánh giá tình hình thực hiện lập, thẩm tra, phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành đảm bảo đúng quy trình, trình tự, thủ tục và thời gian quy định về quyết toán dự án hoàn thành.

- Cơ quan Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Kho bạc Nhà nước, các Sở quản lý chuyên ngành tăng cường kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn các Chủ đầu tư, Ban QLDA trong công tác quyết toán dự án hoàn thành theo chức năng, nhiệm vụ của ngành; tích cực, khẩn trương thực hiện công tác quyết toán các dự án hoàn thành do Chủ đầu tư, Ban QLDA giao nộp; chủ động, phối hợp, nghiên cứu và tham mưu trình cấp có thẩm quyền xem xét giải quyết, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc (nếu có) liên quan đến hồ sơ dự án hoàn thành theo quy định, xử lý hồ sơ dự án còn tồn đọng theo văn bản số 13496/BTC-ĐT ngày 09/10/2017 của Bộ Tài chính.

- Các Chủ đầu tư, Ban QLDA tuân thủ và chấp hành nghiêm các quy định về thời gian lập báo cáo quyết toán; quản lý, lưu trữ hồ sơ theo quy định để đảm bảo có đầy đủ hồ sơ cần thiết khi thực hiện quyết toán dự án hoàn thành; thường xuyên kiểm tra, giám sát chặt chẽ các đơn vị tư vấn, thi công trong việc chấp hành các quy định về nghiệm thu, lập hồ sơ thành toán khối lượng hoàn thành...; thực hiện việc rà soát các dự án hoàn thành bàn giao đưa vào khai thác sử dụng nhưng chưa phê duyệt quyết toán, khẩn trương lập và nộp báo cáo quyết toán dự án hoàn thành về cơ quan Tài chính để thẩm tra, phê duyệt quyết toán theo quy định; thực hiện nghiêm chế độ báo cáo định kỳ theo quy định đảm bảo thời gian, nội dung mẫu biểu, số liệu báo cáo và đặc biệt đề xuất giải pháp xử lý đối với các dự án chậm quyết toán (nếu có).

## **VI. Đánh giá tình hình triển khai dự toán chi ngân sách**

### **1. Kết quả đạt được**

*a) Công tác điều hành ngân sách, chấp hành các chế độ chính sách và dự toán ngân sách ở tất cả các cơ quan, đơn vị thụ hưởng ngân sách nhà nước được quản lý chặt chẽ*

- Các cơ quan, đơn vị đã thực hiện theo đúng các quy định về trình tự lập, chấp hành, kế toán và quyết toán ngân sách Nhà nước của Luật Ngân sách Nhà

nước; thực hiện theo đúng chế độ chính sách, dự toán được giao; thực hiện các nội dung chi phù hợp với yêu cầu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn của tỉnh.

- Các sở, ban ngành tỉnh và UBND các huyện, thị xã, thành phố cơ bản đã thực hiện theo đúng dự toán được giao, chi đúng chế độ, chính sách, triệt để tiết kiệm, thực hiện các mục tiêu kiềm chế lạm phát, tăng trưởng ổn định.

- Chủ động, tích cực trong việc chấp hành và thực hiện cơ chế quản lý tài chính, quy định chế độ tự chủ tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý; đảm bảo nguồn kinh phí thực hiện các chính sách an sinh xã hội và cải cách tiền lương.

*b) Phân bổ vốn chi đầu tư thực hiện đúng theo các quy định của Luật Đầu tư công và các văn bản hướng dẫn*

- Phân bổ chi tiết kế hoạch đầu tư công năm 2024 được thực hiện chủ động kịp thời, cơ bản đảm bảo các nguyên tắc, tiêu chí và định mức theo quy định của Thủ tướng Chính phủ, Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

- Tập trung, bố trí vốn cho các dự án có tiến độ giải ngân nhanh, khả năng hoàn thành, các Dự án đã hoàn thiện đủ thủ tục theo quy định.

## **2. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân**

### **a) Tồn tại, hạn chế**

- Tiến độ triển khai thực hiện 03 Chương trình mục tiêu quốc gia còn chậm, ảnh hưởng đến tỷ lệ giải ngân chung của tỉnh. Tỷ lệ giải ngân nguồn vốn đầu tư Chương trình Mục tiêu Quốc gia 10 tháng đầu năm 2024 đạt **645.251 triệu đồng**, đạt 48,50% kế hoạch, nguồn vốn sự nghiệp ước thực hiện cả năm **579.344 triệu đồng**, đạt 74,63% dự toán giao (*dự toán giao 776.323 triệu đồng*).

- Tình hình triển khai một số dự án trọng điểm còn chậm. Công tác đền bù, giải phóng mặt bằng, đặc biệt tại các dự án có quy mô lớn, bố trí vốn lớn, đặc biệt các dự án bố trí đủ vốn năm 2024 còn nhiều vướng mắc, đến nay vẫn chưa được tháo gỡ triệt để làm ảnh hưởng đến tiến độ triển khai thi công, dẫn đến nguy cơ các dự án dự kiến hoàn thành trong năm 2024 chậm tiến độ và mất vốn khi các dự án hết thời gian bố trí kế hoạch vốn theo quy định.

### **b) Nguyên nhân**

- Tiến độ thực hiện các dự án, tiểu dự án, nội dung thành phần của Chương trình còn chậm, giải ngân vốn chưa cao. Một số dự án, tiểu dự án được phân bổ nguồn kinh phí lớn vượt quá nhu cầu thực tế, một số tiểu dự án nguồn kinh phí được cấp từ 02 Chương trình mục tiêu quốc gia.

- Lúng túng trong việc triển khai các dự án hỗ trợ phát triển sản xuất do chưa có hướng dẫn việc mua sắm cây trồng, vật nuôi và những hàng hoá dịch vụ do người dân trực tiếp sản xuất; một số chính sách có sự chông chéo về đối tượng và phạm vi thực hiện...

- Trong những tháng đầu năm 2024, các đơn vị chủ yếu tập trung nghiệm

thu khối lượng, hoàn thiện thủ tục thanh toán thu hồi số vốn tạm ứng; mặt khác do ảnh hưởng thời tiết mưa nhiều kéo dài những tháng đầu năm nên tỷ lệ giải ngân 10 tháng năm 2024 đạt thấp.

## **PHẦN THỨ HAI**

### **DỰ TOÁN VÀ PHÂN BỐ DỰ TOÁN THU, CHI NSĐP NĂM 2025**

Thực hiện Luật Ngân sách nhà nước năm 2015, Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 22/5/2024 của Thủ tướng Chính phủ về xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2025; Thông tư số 49/2024/TT-BTC ngày 16/7/2024 của Bộ Tài chính hướng dẫn xây dựng dự toán ngân sách nhà nước năm 2025, kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước 03 năm 2025 – 2027 và căn cứ chỉ tiêu phát triển kinh tế xã hội 05 năm tại Quyết định số 1326/QĐ-UBND ngày 09/12/2020, Kế hoạch tài chính 03 năm trình HĐND tỉnh kỳ họp này, UBND tỉnh báo cáo dự toán và phương án phân bổ dự toán ngân sách địa phương và các giải pháp về đảm bảo hoàn thành nhiệm vụ thu, chi ngân sách địa phương năm 2025 như sau:

#### **A. DỰ TOÁN THU NGÂN SÁCH**

##### **I. Nguyên tắc phân bổ**

Được tính toán trên cơ sở số giao của Trung ương, số giao tăng của địa phương sau khi đã thảo luận thống nhất với các huyện, thị xã, thành phố và cơ cấu phân chia và các khoản thu từ đấu giá quyền sử dụng đất để cho thuê đất lâu dài thực hiện dịch vụ thương mại theo quy định tại Nghị quyết số 07/2021/NQ-HĐND ngày 09/12/2021; Nghị quyết số 17/2022/NQ-HĐND ngày 14/11/2022 của HĐND tỉnh.

Đối với tiền thu sử dụng đất để thực hiện các dự án đầu tư trọng điểm của tỉnh được tính toán trên cơ sở các dự án thu hút đầu tư, đấu giá để phát triển hạ tầng đô thị.

##### **II. Giao dự toán thu ngân sách**

**1. Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn: 2.062.296 triệu đồng**, tăng 61,75% dự toán trung ương giao, tăng 22,78% so với ước thực hiện năm 2024, gồm:

**1.1. Thu nội địa: 2.025.000 triệu đồng**, tăng 60,71% dự toán trung ương giao, tăng 31,93% so với ước thực hiện năm 2024, gồm:

a) 13 khoản thu giao cao hơn trung ương giao:

- *Thu từ Doanh nghiệp nhà nước Trung ương: 211.000 triệu đồng*, tăng 8.000 triệu đồng so với dự toán trung ương giao;

- *Thu từ khu vực kinh tế ngoài quốc doanh: 391.650 triệu đồng*, tăng 19.650 triệu đồng so với dự toán trung ương giao;

- *Thuế thu nhập cá nhân: 63.000 triệu đồng*, tăng 1.000 triệu đồng so với dự toán trung ương giao;

- *Thu phí và lệ phí: 42.000 triệu đồng*, tăng 3.500 triệu đồng so với dự



toán trung ương giao;

- *Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp: 3.300 triệu đồng*, tăng 300 triệu đồng so với dự toán trung ương giao;

- *Thu tiền cho thuê mặt đất, mặt nước: 50.000 triệu đồng*, tăng 5.000 triệu đồng so với dự toán trung ương giao;

- *Thu tiền sử dụng đất: 853.700 triệu đồng*, tăng 683.700 triệu đồng so với dự toán trung ương giao, trong đó:

+ *Thu tiền sử dụng đất cấp tỉnh thực hiện: 781.000 triệu đồng*;

+ *Thu tiền sử dụng đất các huyện, thị xã, thành phố thực hiện: 72.700 triệu đồng*.

- *Thu xổ số kiến thiết: 35.000 triệu đồng*, tăng 3.000 triệu đồng so với dự toán trung ương giao;

- *Thu cấp quyền khai thác khoáng sản, tài nguyên nước: 42.500 triệu đồng*, tăng 25.500 triệu đồng so với dự toán trung ương giao;

- *Thu khác ngân sách: 65.000 triệu đồng*, tăng 15.000 triệu đồng so với dự toán trung ương giao;

- *Thu từ quỹ đất công ích và hoa lợi công sản khác: 3.010 triệu đồng*, tăng 330 triệu đồng so với dự toán trung ương giao;

- *Thu cổ tức, lợi nhuận được chia và lợi nhuận sau thuế ngân sách địa phương hưởng: 300 triệu đồng*.

- *Thu tiền thuê, bán nhà thuộc sở hữu nhà nước: 40 triệu đồng*, tăng 20 triệu đồng so với dự toán trung ương giao;

b) Gồm 4 khoản thu giao bằng trung ương giao:

- *Thu từ Doanh nghiệp nhà nước địa phương: 8.000 triệu đồng*;

- *Thu từ Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài: 500 triệu đồng*;

- *Thuế bảo vệ môi trường: 180.000 triệu đồng*;

- *Lệ phí trước bạ: 76.000 triệu đồng*;

**1.2. Thu từ hoạt động xuất nhập khẩu: 15.000 triệu đồng**, bằng dự toán trung ương giao.

**1.3. Thu viện trợ: 22.296 triệu đồng** viện trợ nhận trực tiếp tại địa phương.

**2. Tổng thu ngân sách địa phương: 15.292.791 triệu đồng**, bao gồm:

- *Thu nội địa ngân sách địa phương hưởng: 1.881.450 triệu đồng*.

- *Thu bổ sung từ ngân sách trung ương: 13.387.527 triệu đồng*, bao gồm: Bổ sung cân đối: **7.906.984 triệu đồng**, bổ sung cải cách tiền lương **2.313.595 triệu đồng**, bổ sung có mục tiêu: **3.166.948 triệu đồng**.

- *Thu năm trước chuyển sang: 1.518 triệu đồng*.

- *Thu viện trợ: 22.296 triệu đồng*.

### 3. Thu ngân sách huyện: 8.511.686 triệu đồng, bao gồm:

- Dự toán thu NSNN trên địa bàn đối với các huyện, thị xã, thành phố: **598.200 triệu đồng**, trong đó: Ngân sách huyện hưởng **547.100 triệu đồng**.

- Tổng số thu bổ sung từ ngân sách tỉnh: **7.964.586 triệu đồng**. Bao gồm: Bổ sung cân đối: **5.710.926 triệu đồng**, bổ sung cải cách tiền lương **1.782.741 triệu đồng**; bổ sung có mục tiêu: **470.919 triệu đồng**.

## B. CHI NGÂN SÁCH

### I. Nguyên tắc phân bổ

- *Đối với chi đầu tư*: Thực hiện theo Luật Đầu tư công, Nghị quyết số 26/2020/NQ-HĐND ngày 10/11/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách địa phương giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

- *Đối với nội dung chi từ nguồn thu tiền sử dụng đất*

+ Chi đầu tư từ nguồn thu tiền sử dụng đất thông qua hình thức đấu giá quyền sử dụng đất do cấp tỉnh đầu tư, quản lý sau khi đã trích tối thiểu 10% tiền sử dụng đất để thực hiện công tác đo đạc, đăng ký đất đai, lập cơ sở dữ liệu hồ sơ địa chính và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; giảm trừ chi phí hình thành quỹ đất, bổ sung nguồn quỹ phát triển đất theo quy định được phân chia theo tỷ lệ: Khoản thu từ đấu giá đất dưới 100 tỷ đồng, ngân sách cấp tỉnh hưởng 80%, ngân sách cấp huyện hưởng 20%; khoản thu từ đấu giá đất từ 100 tỷ đồng đến dưới 200 tỷ đồng, ngân sách cấp tỉnh hưởng 85%, ngân sách cấp huyện hưởng 15%; khoản thu từ đấu giá đất từ 200 tỷ đồng trở lên, ngân sách cấp tỉnh hưởng 90%, ngân sách cấp huyện hưởng 10%. Ưu tiên phân bổ thu hồi vốn đối với những dự án đã tạm ứng từ ngân sách năm 2024 trở về trước, số còn lại phân bổ cho các dự án theo thứ tự ưu tiên để thực hiện các dự án trọng điểm của tỉnh.

+ Khoản thu tiền sử dụng đất thuộc ngân sách huyện, thị xã, thành phố hưởng: Sử dụng 10% số thu tiền sử dụng đất, tiền thuê đất theo quy định tại Quyết định số 191/QĐ-TTg ngày 08/02/2018 của Thủ tướng Chính phủ để các huyện, thị xã, thành phố chủ động sử dụng cùng với nguồn kinh phí được giao theo phân cấp và các nguồn hợp pháp khác thực hiện công tác đo đạc, đăng ký đất đai, lập cơ sở dữ liệu hồ sơ địa chính và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Số thu 90% còn lại để thực hiện chi đầu tư cho các công trình, dự án và hỗ trợ chương trình Xây dựng nông thôn mới.

- Xây dựng nhà ở cho hộ nghèo các huyện, thị xã, thành phố phải **dành** nguồn vốn đầu tư, nguồn thu sử dụng đất để bố trí 10 triệu đồng/hộ để thực hiện hỗ trợ hộ nghèo làm nhà ở thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững.

- Về số giao dự toán chi ngân sách cho các ngành và các huyện, thị xã, thành phố: Năm 2025 là năm cuối của thời kỳ ổn định ngân sách 2022-2025, ngân sách địa phương được giao cơ bản theo định mức phân bổ chi thường xuyên năm 2022 đã được HĐND tỉnh thông qua áp dụng chung cho toàn tỉnh (cấp tỉnh và cấp huyện), có tính tới các yếu tố đặc thù đã được tỉnh thông qua là

đại hội đảng bộ các cấp, các đề án, dự án, chương trình, có kế hoạch, thông báo, kết luận của cấp có thẩm quyền triển khai cụ thể trong năm 2025.

- Chỉ tiêu biên chế làm căn cứ phân bổ dự toán cho các đơn vị thuộc tỉnh là biên chế dự kiến giao năm 2025 do UBND tỉnh trình HĐND tỉnh tại kỳ họp này. Nguồn tiền lương đảm bảo mức lương cơ sở 2.340.000 đồng/tháng tính cho cả 12 tháng năm 2025 (trong đó đã bố trí đầy đủ quỹ tiền thương 10% theo điều 4 Nghị định số 73/2024/NĐ-CP).

- Bổ sung quỹ Dự trữ tài chính bằng số trung ương giao; bố trí dự phòng ngân sách theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước.

- Dự phòng ngân sách đảm bảo bằng 2% cân đối chi ngân sách địa phương (gồm cấp tỉnh và cấp huyện).

- Nguồn bổ sung có mục tiêu của ngân sách trung ương cho ngân sách địa phương để thực hiện chi các Chương trình mục tiêu quốc gia, Chương trình mục tiêu, nhiệm vụ khác được phân bổ chi tiết theo số bổ sung của trung ương đối với từng chương trình, nguồn vốn.

- Tổng chi ngân sách địa phương sau khi phân bổ theo nguyên tắc cơ bản nêu trên, ưu tiên thực hiện các chính sách an sinh xã hội, chi cho giáo dục – đào tạo và dạy nghề, chi cho y tế và dự kiến một số nhu cầu kinh phí cần dành nguồn lực để phân bổ chi tiết, cụ thể: Kinh phí tổ chức đại hội đảng các cấp; kinh phí hỗ trợ quan hệ, hợp tác Việt – Lào; kinh phí đối ứng các chương trình mục tiêu quốc gia; kinh phí hỗ trợ hợp đồng liên kết sản xuất cây mắc ca và hỗ trợ sản xuất nông nghiệp; kinh phí mua xe ô tô chuyên dùng và ô tô đến niên hạn và các nhiệm vụ đột xuất phát sinh khác mà tại thời điểm báo cáo trình phân bổ chưa đủ điều kiện... Trong quá trình điều hành ngân sách, khi đủ điều kiện phân bổ, UBND tỉnh sẽ báo cáo, thống nhất với Thường trực HĐND tỉnh để điều chỉnh dự toán theo đúng quy định của Luật Ngân sách Nhà nước.

## **II. Giao dự toán chi ngân sách**

**1. Tổng chi ngân sách địa phương: 15.347.991 triệu đồng**, chi tiết như sau:

**1.1. Chi cân đối ngân sách địa phương: 13.013.895 triệu đồng.**

**a) Chi đầu tư phát triển: 1.598.200 triệu đồng.**

- Chi đầu tư xây dựng cơ bản: **730.800 triệu đồng.**

- Chi đầu tư hạ tầng từ nguồn thu sử dụng đất: **768.330 triệu đồng**, trong đó: Đã bao gồm chi bố trí nguồn vốn để hoàn trả các dự án đã tạm ứng Ngân sách tỉnh năm 2024 trở về trước: **170.000 triệu đồng.**

- Chi đầu tư từ nguồn thu xổ số kiến thiết: **35.000 triệu đồng.**

- Chi từ nguồn bội chi: **55.200 triệu đồng.**

- Chi đầu tư từ nguồn ghi thu, ghi chi nhà đầu tư ứng trước để giải phóng mặt bằng: **8.870 triệu đồng.**

**b) Chi thường xuyên: 11.117.722 triệu đồng**, tăng 26,34% so với dự

toán năm 2024, trong đó:

- *Chi sự nghiệp giáo dục - đào tạo và dạy nghề: 5.841.038 triệu đồng*, tăng 8,35% so với dự toán trung ương giao, bao gồm: chi sự nghiệp giáo dục: **5.574.283 triệu đồng**; chi sự nghiệp đào tạo và dạy nghề: **266.755 triệu đồng**.

- *Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ: 15.980 triệu đồng*, bằng dự toán trung ương giao. Trong đó tập trung ưu tiên bố trí nguồn kinh phí cho các đề tài, dự án ứng dụng trong lĩnh vực nông nghiệp để thực hiện mục tiêu tái cơ cấu ngành nông nghiệp.

- Các chính sách an sinh xã hội khác đảm bảo bố trí bằng dự toán trung ương giao năm 2025.

**c) Chi trả lãi và phí các dự án vay lại của chính phủ: 9.500 triệu đồng**<sup>12</sup>, trong đó các dự án dự kiến trả:

- *Chương trình đô thị miền núi phía Bắc - thành phố Điện Biên Phủ: 950 triệu đồng*.

- *Chương trình mở rộng quy mô vệ sinh và nước sạch nông thôn dựa trên kết quả: 300 triệu đồng*.

- *Chương trình Quản lý đa thiên tai lưu vực sông Nậm Rốm nhằm bảo vệ dân sinh, thích ứng biến đổi khí hậu và phát triển kinh tế xã hội, tỉnh Điện Biên: 7.000 triệu đồng*.

- *Dự án dự kiến phát sinh trong năm: 1.250 triệu đồng*.

**d) Chi bổ sung Quỹ dự trữ tài chính: 1.000 triệu đồng**.

**e) Chi tạo nguồn cải cách tiền lương: 27.195 triệu đồng**.

**f) Dự phòng ngân sách: 260.278 triệu đồng**, trong đó ngân sách tỉnh **99.462 triệu đồng**, ngân sách huyện **160.816 triệu đồng**.

**1.2. Chi các chương trình mục tiêu: 2.334.096 triệu đồng**.

**a) Chi các chương trình mục tiêu quốc gia: 950.006 triệu đồng**, trong đó:

- *Chương trình MTQG Phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi: 551.590 triệu đồng (vốn đầu tư)*.

- *Chương trình MTQG Giảm nghèo bền vững: 249.416 triệu đồng (vốn đầu tư)*.

- *Chương trình MTQG xây dựng Nông thôn mới: 149.000 triệu đồng (vốn đầu tư 122.472 triệu đồng, vốn sự nghiệp 26.528 triệu đồng)*.

**b) Chi đầu tư thực hiện các chương trình mục tiêu, nhiệm vụ khác (vốn đầu tư): 1.285.200 triệu đồng**, trong đó: Chi đầu tư các dự án từ nguồn vốn nước ngoài **85.706 triệu đồng**, chi đầu tư các dự án từ nguồn vốn trong nước **1.199.494 triệu đồng**, chi tiết phân bổ theo nội dung UBND tỉnh trình

<sup>12</sup> Mức trả lãi 9.500 triệu các chương trình có thể thay đổi phù hợp theo tỷ giá và tiến độ thực hiện các dự án.

phân bổ kế hoạch đầu tư công năm 2025.

**c) Chi từ nguồn hỗ trợ thực hiện các chế độ, chính sách theo quy định (vốn sự nghiệp): 98.890 triệu đồng, trong đó:**

- *Vốn viện trợ nước ngoài: 22.296 triệu đồng ("An toàn và lành mạnh chấm dứt tình trạng mua bán người và bóc lột sức lao động tỉnh Điện Biên giai đoạn 2024-2028" 4.420 triệu đồng; Dự án Bàn hữu trẻ em tỉnh Điện Biên giai đoạn 2022 - 2026 vốn viện trợ Quỹ Nhi đồng Liên hợp quốc 15.306 triệu đồng; Dự án Tăng cường tiếp cận công nghệ giáo dục bình đẳng và hòa nhập cho trẻ em Việt Nam tại tỉnh Điện Biên 1.007 triệu đồng; Dự án tăng cường tiếp cận công nghệ giáo dục bình đẳng và hòa nhập cho trẻ em Việt Nam tại tỉnh Điện Biên 1.563 triệu đồng).*

- *Hỗ trợ kinh phí thực hiện nhiệm vụ Đảm bảo trật tự an toàn giao thông: 3.581 triệu đồng.*

- *Kinh phí quản lý, bảo trì đường bộ 58.801 triệu đồng.*

- *Vốn dự bị động viên: 12.000 triệu đồng.*

- *Bồi dưỡng cán bộ, công chức hội Liên hiệp phụ nữ các cấp và chi hội trưởng hội phụ nữ: 290 triệu đồng.*

- *Chương trình mục tiêu phát triển lâm nghiệp bền vững: 1.320 triệu đồng.*

- *Hỗ trợ hội văn học địa phương: 442 triệu đồng.*

- *Hỗ trợ hội nhà báo địa phương: 160 triệu đồng.*

**2. Dự toán chi thuộc nhiệm vụ của ngân sách cấp tỉnh: 6.836.305 triệu đồng, chi tiết như sau:**

**2.1. Chi cân đối: 4.973.128 triệu đồng, trong đó:**

a) Chi đầu tư: **1.326.584 triệu đồng**, bao gồm:

- *Chi đầu tư xây dựng cơ bản: 533.484 triệu đồng.*

- *Chi đầu tư từ nguồn thu xổ số kiến thiết: 35.000 triệu đồng.*

- *Chi đầu tư từ nguồn thu sử dụng đất: 702.900 triệu đồng (phân bổ chi tiết sau theo tiến độ thu để thực hiện các dự án trọng điểm của tỉnh và tỷ lệ phần trăm (%) phân chia cấp huyện hưởng).*

- *Chi đầu tư từ nguồn bội chi: 55.200 triệu đồng.*

b) Chi thường xuyên: **3.509.387 triệu đồng**, bao gồm:

- *Chi sự nghiệp giáo dục - đào tạo và dạy nghề: 948.019 triệu đồng, bao gồm:*

+ *Chi sự nghiệp giáo dục: 742.212 triệu đồng. Trong đó đã bố trí kinh phí thực hiện các chế độ tiền lương cho giáo viên, hỗ trợ học bổng và chi phí học tập cho học sinh theo chế độ chính sách nhà nước ban hành; hỗ trợ học sinh phổ thông ở xã, thôn, bản đặc biệt khó khăn theo Nghị định số 116/2016/NĐ-CP; hỗ trợ học sinh khuyết tật theo Thông tư liên tịch số 42/2013/TTLT-BGDĐT-BLĐTBXH-BTC; hỗ trợ cấp bù, miễn giảm học phí và chi phí học tập*

theo Nghị định số 81/2021/NĐ-CP; hỗ trợ học sinh sinh viên dân tộc thiểu số theo Nghị định số 57/2017/NĐ-CP của Chính phủ, hội khỏe phù đổng; hội đồng thi tốt nghiệp phổ thông; hội đồng thi học sinh giỏi...; đổi mới sách giáo khoa; chế độ cho giáo viên, học sinh trường chuyên; Chi phí kiểm định chất lượng giáo dục; kinh phí tăng biên chế giáo viên công lập theo Quyết định của Bộ Chính trị và Nghị quyết của HĐND tỉnh; kinh phí hỗ trợ hợp đồng chuyên môn nghiệp vụ.

+ Chi sự nghiệp đào tạo và dạy nghề: **205.807 triệu đồng**, trong đó đã bố trí hỗ trợ cấp bù, miễn giảm học phí và chi phí học tập theo Nghị định số 81/2021/NĐ-CP; chi hỗ trợ đào tạo học sinh cử tuyển, đào tạo học sinh Lào tại các trường của tỉnh; kinh phí thực hiện Dự án hợp tác đào tạo với Trung Quốc, Lào, Thái Lan; hỗ trợ chính sách nội trú đối với học sinh, sinh viên học cao đẳng, trung cấp theo Quyết định số 53/2016/QĐ-TTg và các chính sách an sinh xã hội theo quy định của nhà nước.

- Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ: **15.106 triệu đồng**. Trong đó chủ yếu thực hiện các dự án, đề tài khoa học của địa phương và nguồn đối ứng các dự án của trung ương, cũng như trung ương ủy quyền địa phương quản lý (nếu có); tổ chức cuộc thi sáng tạo thanh niên nhi đồng tỉnh Điện Biên năm 2025; chi hoạt động an toàn bức xạ hạt nhân; các hoạt động về đo lường, tiêu chuẩn, chất lượng...

- Chi quốc phòng: **140.283 triệu đồng**, bao gồm kinh phí chi các chế độ phụ cấp, trợ cấp, huấn luyện đối với lực lượng dân quân tự vệ; huấn luyện dự bị động viên; kinh phí hỗ trợ quốc phòng địa phương; mua sắm trang phục, công cụ hỗ trợ cho lực lượng dân quân tự vệ; kinh phí diễn tập.

- Chi an ninh và trật tự an toàn xã hội: **39.580 triệu đồng**, bao gồm: kinh phí hỗ trợ an ninh địa phương; kinh phí thực hiện các Đề án ban hành hỗ trợ lực lượng công an nhân dân trên địa bàn; kinh phí mua sắm trang phục cho Công an xã bán chuyên trách và lực lượng an ninh, trật tự ở cơ sở.

- Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình: **1.219.185 triệu đồng**, toàn bộ nhiệm vụ chi hoạt động y tế từ tuyến tỉnh tới các xã, phường, thị trấn; kinh phí mua thẻ bảo hiểm y tế cho người nghèo và người dân tộc thiểu số, trẻ em dưới 6 tuổi, học sinh sinh viên, hộ cận nghèo, hộ làm nông lâm nghiệp có mức sống trung bình, cựu chiến binh, thanh niên xung phong, dân công hỏa tuyến và các đối tượng chính sách xã hội; hỗ trợ chi phí cùng chi trả đối với thuốc kháng HIV có thể BHYT và thuốc ARV; hỗ trợ duy trì cho các hoạt động Chương trình mục tiêu y tế dân số; kinh phí thực hiện Đề án điều trị cai nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc Methadone; kinh phí đối ứng các dự án; kinh phí thực hiện chế độ bệnh nhân phong; kinh phí hoạt động kiểm nghiệm thuốc, kinh phí hoạt động truyền thông và kinh phí hoạt động kiểm tra nước sạch; kinh phí bồi dưỡng cộng tác viên dân số; kinh phí mua thuốc metadol...

- Chi sự nghiệp văn hoá thông tin: **67.840 triệu đồng**, Lễ hội hoa Ban; tăng chi hoạt động nghiệp vụ, kinh phí mua bảo hiểm cháy nổ các công trình văn hóa, thư viện tỉnh, rạp chiếu phim; tham gia các chương trình do Trung ương tổ chức; dàn dựng chương trình biểu diễn đêm giao thừa và các ngày lễ trong năm; bồi dưỡng luyện tập

theo Quyết định số 14/QĐ-TTg ngày 20/5/2015; xét tặng nghệ nhân ưu tú, chiếu phim vùng cao, bảo quản hiện vật, sưu tầm hiện vật, thực hiện đề án phát triển du lịch Điện Biên; bổ sung sách báo tạp chí...

- Chi sự nghiệp phát thanh truyền hình, thông tấn: **33.593 triệu đồng**, đã bao gồm kinh phí đề án số hóa truyền hình, phát sóng truyền hình trên vệ tinh Vinasat; mua phim truyện; kinh phí truyền hình trực tiếp các phiên họp của HĐND tỉnh và các hoạt động chuyên môn.

- Chi sự nghiệp thể dục thể thao: **16.013 triệu đồng**, trong đó bao gồm kinh phí thực hiện chế độ bồi dưỡng đối với giải thi đấu thể thao và chế độ dinh dưỡng đối với huấn luyện viên theo Quyết định số 02/2020/QĐ-UBND ngày 13/02/2020 của UBND tỉnh; tham gia các giải thi đấu khu vực; đăng cai tổ chức một số giải thể thao trong nước; bảo hiểm cháy nổ.

- Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường: **6.399 triệu đồng**, trong đó đảm bảo quỹ tiền lương, phụ cấp theo chế độ cho viên chức Trung tâm Quan trắc; kinh phí thực hiện mạng lưới điểm quan trắc môi trường và một số nhiệm vụ khác.

- Chi hoạt động kinh tế: **286.982 triệu đồng**, trong đó bố trí kinh phí trồng cây hoa anh đào **90 triệu đồng**; hỗ trợ sản xuất nông nghiệp **3.600 triệu đồng**, hỗ trợ kinh phí khuyến nông **4.000 triệu đồng**; chi hoạt động các đơn vị sự nghiệp của các ngành; xúc tiến đầu tư, xúc tiến du lịch, xúc tiến thương mại, khuyến công địa phương, thực hiện trợ giúp pháp lý điển hình; kinh phí thuê tổ chức thực hiện đấu giá quyền sử dụng đất; kinh phí điều tra, đánh giá ô nhiễm đất lần đầu trên địa bàn tỉnh; kiểm kê tài nguyên nước; kinh phí vận hành trung tâm tích hợp dữ liệu; kinh phí hỗ trợ sản xuất nông nghiệp và dự án trồng cây Mắc ca; 10% số thu tiền sử dụng đất và tiền thuê đất để thực hiện công tác đo đạc, đăng ký đất đai, lập cơ sở dữ liệu hồ sơ địa chính và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ở, nhà ở; kinh phí đối ứng các Chương trình Mục tiêu quốc gia.

- Chi hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, Đảng, đoàn thể: **604.643 triệu đồng**, đã đảm bảo quỹ tiền lương, chế độ phụ cấp cho cán bộ công chức các cơ quan nhà nước, đảng, đoàn thể tỉnh; kinh phí tăng chi hoạt động đặc thù của HĐND tỉnh; kinh phí chi tiền thưởng kèm theo huy hiệu Đảng; kinh phí trợ giá báo đảng; kinh phí hội đồng thẩm định giá đất tỉnh; dự kiến kinh phí tổ chức đại hội của các đơn vị; kinh phí quan hệ hợp tác Việt Lào; dự kiến kinh phí mua xe ô tô để bổ sung, thay thế xe còn thiếu và hỏng theo định mức của nhà nước; kinh phí tổ chức đại hội đảng bộ các cấp.

- Chi bảo đảm xã hội: **71.182 triệu đồng**, đã bao gồm kinh phí thực hiện chế độ trợ cấp đối với các đối tượng bảo trợ xã hội; trồng, chăm sóc cây cảnh ở các nghĩa trang liệt sỹ; kinh phí đón hài cốt liệt sỹ từ Lào về các nghĩa trang của tỉnh; kinh phí thăm viếng của các thân nhân liệt sỹ, chăm sóc người có công và kinh phí nuôi dưỡng các đối tượng bảo trợ xã hội tại các trung tâm; kinh phí hỗ trợ tiền ăn cho các cháu làng SOS theo Nghị quyết của HĐND tỉnh; kinh phí thực hiện chính sách cung cấp thông tin (cấp báo) đối với người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số. Kinh phí thực hiện chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc (theo Quyết định số 16/2017/QĐ-

UBND ngày 22/7/2017), kinh phí chúc thọ, mừng thọ, tặng quà cứu đói giáp hạt, hỏa hoạn; hỗ trợ kinh phí bảo vệ chăm sóc trẻ em ...

- Chi khác ngân sách: **60.562 triệu đồng**, đã phân bổ chi tiết **25.800** triệu đồng (*hỗ trợ các đơn vị trung ương thực hiện nhiệm vụ phối hợp trên địa bàn*); và các nhiệm vụ khác phát sinh.

c) Chi trả lãi và phí vay: **9.500 triệu đồng**.

d) Chi bổ sung quỹ dự trữ tài chính: **1.000 triệu đồng**.

e) Chi tạo nguồn cải cách tiền lương: **27.195 triệu đồng**.

f) Dự phòng ngân sách: **99.462 triệu đồng**.

**2.2. Chi thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ: 1.863.177 triệu đồng.**

**3. Dự toán chi các huyện, thị xã, thành phố:** Tổng chi ngân sách **8.511.686 triệu đồng**.

**3.1. Chi cân đối ngân sách: 8.040.767 triệu đồng, gồm:**

a) Chi đầu tư phát triển: **271.616 triệu đồng**, bao gồm:

- *Chi đầu tư xây dựng cơ bản vốn trong nước: 197.316 triệu đồng*, thực hiện phân cấp 30% chi đầu tư theo quy định tại Nghị quyết số 26/2020/NQ-HĐND về ban hành nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách địa phương giai đoạn 2021-2025 tỉnh Điện Biên.

- *Chi đầu tư từ nguồn thu sử dụng đất: 65.430 triệu đồng* chi đầu tư từ nguồn thu sử dụng đất, tương ứng 90% số thu tiền sử dụng đất dự toán năm 2025 phân ngân sách huyện hưởng.

- *Ghi thu, ghi chi nhà đầu tư ứng trước giải phóng mặt bằng: 8.870 triệu đồng.*

b) Chi thường xuyên: **7.608.335 triệu đồng**, trong đó:

- *Chi sự nghiệp giáo dục và đào tạo: 4.893.019 triệu đồng*, đã bao gồm kinh phí chi thực hiện các chế độ tiền lương, phụ cấp theo quy định hiện hành; kinh phí thực hiện các chính sách an sinh xã hội từ nguồn trung ương bổ sung có mục tiêu như: Chính sách phát triển giáo dục mầm non, hỗ trợ học sinh, trường phổ thông ở xã, thôn đặc biệt khó khăn, hỗ trợ chi phí học tập và cấp bù miễn giảm học phí...; kinh phí hỗ trợ hợp đồng chuyên môn nghiệp vụ theo Nghị quyết của HĐND tỉnh trình tại kỳ họp này.

- *Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ: 874 triệu đồng.*

- *Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường: 89.000 triệu đồng.* Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường là chỉ tiêu hướng dẫn, HĐND các huyện, thị xã, thành phố chủ động phân bổ phù hợp điều kiện thực tế.

- *Chi thực hiện các chính sách an sinh xã hội và một số chính sách khác:* Bố trí đảm bảo đủ nhu cầu theo đối tượng và chính sách quy định, trong năm nếu có phát sinh các đối tượng và nhu cầu kinh phí huyện chủ động sử dụng ngân



sách chưa sử dụng để chi trả; đồng thời báo cáo tình hình thực hiện về UBND tỉnh qua Sở Tài chính, làm cơ sở báo cáo gửi Bộ Tài chính để được bổ sung kinh phí.

c) Dự phòng ngân sách: **160.816 triệu đồng.**

**3.2. Chi chương trình mục tiêu: 470.919 triệu đồng.**

- *Chương trình mục tiêu quốc gia: 468.622 triệu đồng.*

- *Chương trình mục tiêu phát triển lâm nghiệp bền vững: 1.099 triệu đồng.*

- *Kinh phí thực hiện nhiệm vụ đảm bảo trật tự an toàn giao thông: 1.198 triệu đồng.*

**C. BỘI CHI NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG: 55.200 triệu đồng**, là phần chênh lệch giữa số chi đầu tư phải dành để trả nợ gốc vay của ngân sách địa phương so với số vay mới trong năm 2024, cụ thể: Tổng số phải trả nợ gốc: **9.800 triệu đồng** (bao gồm các khoản trả nợ: Chương trình đô thị miền núi phía Bắc **8.500 triệu đồng**; Chương trình Mở rộng quy mô vệ sinh và nước sạch dựa trên kết quả **1.300 triệu đồng**) và số đối trừ bằng nguồn Chính phủ vay về cho vay lại 65.000 triệu đồng (65.000 triệu đồng – 9.800 triệu đồng = 55.200 triệu đồng).

**D. SỐ VAY TRONG NĂM: 65.000 triệu đồng** là số vay từ nguồn chính phủ vay về cho vay lại để đối trừ trả nợ gốc vay và bội chi ngân sách địa phương.

*(Chi tiết có biểu kèm theo)*

## **E. GIẢI PHÁP QUẢN LÝ ĐIỀU HÀNH DỰ TOÁN NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG NĂM 2025**

### **I. Giải pháp chỉ đạo điều hành thu ngân sách địa phương**

#### **1. Thu thuế, phí**

- Cơ quan Thuế triển khai kịp thời, đồng bộ, hiệu quả Chương trình, Kế hoạch và các giải pháp chỉ đạo, điều hành của Bộ Tài chính, Tổng cục Thuế để tổ chức triển khai thực hiện; tăng cường kiểm tra, rà soát và giám sát các nguồn thu trên địa bàn; đôn đốc, thu nộp kịp thời các khoản thuế, phí.. phát sinh;

- Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến Luật và chế độ, chính sách thuế. Tiếp tục quản lý, triển khai, hỗ trợ và kiểm soát chặt chẽ việc sử dụng hoá đơn điện tử theo đúng quy định của Luật Quản lý thuế. Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính thuế, tạo điều kiện thuận lợi để người nộp thuế tiếp cận kịp thời, đầy đủ thông tin và nâng cao ý thức chấp hành Luật và các chế độ chính sách về thuế trong quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh; tăng cường công tác quản lý đăng ký, kê khai thuế, nộp thuế.

- Tiếp tục chỉ đạo các phòng chuyên môn, chi cục thuế khu vực trên địa bàn tỉnh triển khai các giải pháp điều hành thu ngân sách để khắc phục tồn tại, hạn chế của năm 2024, đặc biệt từ nguồn thu từ đất; tăng cường rà soát, đôn đốc thu từ các khoản thuế, phí và chống thất thu thuế; phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, các ngành có liên quan hướng dẫn nhà thầu thi công hoàn thiện hồ sơ, thủ tục đề nghị cấp phép khai thác khoáng sản, khai thác cát để tăng cường chống thất thu liên quan đến cấp quyền khai thác khoáng sản;

- Nghiên cứu, thúc đẩy thu thuế liên quan đến các hoạt động kinh doanh thương mại dịch vụ bán hàng trên địa bàn tỉnh và tiếp tục triển khai Chương trình khởi tạo hóa đơn từ máy tính tiền nhằm xác định, phân loại đối tượng thu thuế, qua đó góp phần nuôi dưỡng, tạo dư địa thu cho ngân sách tỉnh trong năm 2025...

- Xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm về nộp hồ sơ khai thuế, báo cáo quyết toán thuế; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra chống thất thu ngân sách. Tập trung thanh tra, kiểm tra các doanh nghiệp có rủi ro cao về thuế, doanh nghiệp được hoàn thuế để có biện pháp xử lý những trường hợp vi phạm; triển khai đầy đủ, kịp thời các biện pháp quản lý nợ và cưỡng chế thu hồi nợ thuế;

- Phối hợp với KBNN và các ngân hàng thương mại để thu hồi nợ thuế; triển khai xử lý nợ theo Nghị quyết 94/2019/QH14 và Luật Quản lý thuế... Đôn đốc thu hồi nộp ngân sách nhà nước kịp thời sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán; tham mưu, kiến nghị UBND tỉnh nhất là với Ban chỉ đạo thu, nộp ngân sách địa phương các giải pháp chỉ đạo đốc thu và chống thất thu.

- Đẩy mạnh tiến độ triển khai các nguồn vốn đầu tư để nâng cao hiệu quả sử dụng các nguồn vốn, tăng nguồn thu cho ngân sách.

- Thực hiện các quy định về ưu đãi, khuyến khích đầu tư, nâng cao năng lực cạnh tranh, tháo gỡ khó khăn cho các doanh nghiệp, tạo điều kiện cho các doanh nghiệp phát triển sản xuất kinh doanh thuận lợi, hiệu quả và nộp thuế cho nhà nước.

- Phối hợp với cơ quan thông tin đại chúng, các cấp, các ngành đẩy mạnh các biện pháp tuyên truyền, giáo dục để nâng cao sự hiểu biết và tính tuân thủ, tự giác trong việc thực hiện các nghĩa vụ theo quy định pháp luật về thuế.

## **2. Thu tiền sử dụng đất từ đấu giá quyền sử dụng đất**

- Các sở, ngành: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng, Cục Thuế tỉnh UBND các huyện, thị xã, thành phố có trách nhiệm nghiên cứu, xây dựng Kế hoạch đầy nhanh tiến độ đối với các dự án đấu giá quyền sử dụng đất đã được phê duyệt để tạo nguồn thu ngân sách Nhà nước<sup>13</sup> và tiếp tục nêu cao tinh thần trách nhiệm, tăng cường công tác phối hợp để triển khai thực hiện đảm đúng quy định hiện hành về quy trình, trình tự, thủ tục đấu giá quyền sử dụng đất, đấu thầu các dự án trong năm 2025.

- Đối với các dự án đấu giá được xác định thực hiện mới trong năm 2025, để tăng nguồn lực đầu tư phát triển cơ sở hạ tầng, khai thác có hiệu quả tiềm năng về tài nguyên đất đai để thu hút đầu tư, UBND tỉnh giao:

+ Hội đồng thẩm định giá đất của tỉnh tham mưu cho tỉnh ban hành giá đất đền bù; giá đất của dự án đấu giá, bước giá để đấu giá thuộc phạm vi tỉnh

<sup>13</sup> Khu dân cư đô thị Mường Thanh A; Khu đô thị mới, phố đi bộ sân bay Mường Thanh (giai đoạn 1); Khu dân cư đô thị mới và dịch vụ thương mại Nam Thanh B; Khu dân cư đô thị, thương mại dịch vụ tổ dân phố 17, 18 phường Him Lam, thành phố Điện Biên Phủ; Khu dân cư đô thị Him Lam 7, thành phố Điện Biên Phủ; Khu dân cư đô thị Mường Thanh B; Khu đô thị mới Nam Thanh Trường; Khu trung tâm chính trị hành chính tỉnh; Khu dân cư, dịch vụ thương mại tại xã thanh Hưng và xã Thanh Chấn, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên (giai đoạn 1)

quản lý theo phân cấp (theo quy định tại điểm a, khoản 2, điều 160, Luật Đất đai năm 2023);

+ Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị thực hiện tốt công tác quy hoạch, điều chỉnh quy hoạch tạo ra các quỹ đất để thực hiện các dự án đầu tư phát triển hạ tầng đô thị; thực hiện các quy trình, thủ tục có liên quan đến nghiệm thu quyết toán công trình, chủ trương đầu tư phục vụ cho các dự án có đấu giá đất.

+ Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, thực hiện tốt công tác thu hút đầu tư, tham mưu cho tỉnh quyết định chủ trương đầu tư; lựa chọn nhà đầu tư đủ năng lực phù hợp với quy mô, tính chất của dự án; phối hợp với Sở Tài chính, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Xây dựng và các cơ quan liên quan để tham mưu cho UBND tỉnh ban hành kế hoạch, lộ trình đấu giá, phân công trách nhiệm của các cơ quan, đảm bảo đấu giá thành công các dự án phát triển đô thị để có nguồn hoàn trả kinh phí đã tạm ứng ngân sách và thực hiện dự án trọng điểm có sử dụng nguồn đấu giá đất.

+ Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị tham mưu cho UBND tỉnh phương án đấu giá đất, giá đất đấu giá trình hội đồng thẩm định giá đất của tỉnh, ban hành kế hoạch chi tiết quy trình triển khai thực hiện việc đấu giá đất thuộc các dự án trọng điểm của tỉnh ngay từ đầu năm; tổ chức thực hiện ngay đấu giá tiền sử dụng đất đã có mặt bằng sạch và đủ điều kiện tổ chức thực hiện đấu giá; giao đất cho các tổ chức trúng đấu giá để thực hiện các quy trình đầu tư.

+ Sở Tài chính phối hợp với Cục Thuế tỉnh đôn đốc các nhà thầu trúng đấu giá hoàn thành nghĩa vụ tài chính của mình với ngân sách địa phương; thanh lý các tài sản, quyết toán các dự án hoàn thành có liên quan đến các dự án có đất thực hiện đấu giá.

+ UBND thành phố Điện Biên Phủ, UBND huyện Điện Biên: Chủ trì, phối hợp với các ngành có liên quan, tập trung làm tốt công tác tuyên truyền, kiểm đếm, lập, thẩm định, phê duyệt phương án giá đền bù, giá đất thuộc thẩm quyền của cấp huyện theo phân cấp. Tập trung chỉ đạo nhân lực thực hiện bồi thường giải phóng mặt bằng đối với các dự án trọng điểm có đấu giá đất ở, đất thương mại du lịch. Thực hiện các phương án giá đền bù, bồi thường giải phóng mặt bằng; tái định cư; cưỡng chế di dời để giải phóng mặt bằng theo quy định của pháp luật.

+ Cục Thuế tỉnh, cung cấp các thông tin về nhà đầu tư trong quá trình thu hút và phê duyệt chủ trương đầu tư; đôn đốc các nhà thầu trúng đấu giá nộp tiền sử dụng đất, hạch toán các khoản thu vào ngân sách địa phương; tính tiền chậm nộp phải nộp thêm (nếu có).

+ Văn phòng UBND tỉnh thường xuyên theo dõi tình hình thực hiện tiến độ theo kế hoạch đã được tỉnh phê duyệt, kịp thời tham mưu cho lãnh đạo UBND tỉnh nội dung họp các ban chỉ đạo; các cuộc họp tháo gỡ khó khăn phát sinh, đảm bảo các dự án đấu giá đất được thực hiện theo đúng lộ trình, tiến độ đã đề ra.

### **3. Dự toán thu năm 2025 giao cho các huyện, thị xã, thành phố**

Dự toán giao thu mức tối thiểu, các huyện, thị xã, thành phố căn cứ vào tình hình phát triển kinh tế - xã hội trên từng địa bàn, kết quả thu đã thực hiện năm 2024 và các chế độ, chính sách hiện hành phấn đấu khai thác mọi nguồn thu và chống thất thu ngân sách nhà nước, đảm bảo không thấp hơn dự toán thu ngân sách UBND tỉnh giao.

## **II. Tổ chức điều hành nhiệm vụ chi ngân sách**

### **1. Nhiệm vụ chi đầu tư**

- Thực hiện Luật Đầu tư công, Luật Ngân sách nhà nước, các Nghị định, Thông tư hướng dẫn thi hành Luật Đầu tư công, Luật Ngân sách nhà nước. Chỉ thực hiện chi đầu tư theo kế hoạch vốn được giao, danh mục đầu tư được duyệt và phù hợp với kế hoạch phát triển kinh tế xã hội năm 2025, giai đoạn 2021 - 2025, kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021 - 2025.

- Đảm bảo đúng quy định của Luật Đầu tư công, Luật Ngân sách Nhà nước, việc phân bổ vốn thực hiện theo đúng nguyên tắc, thứ tự ưu tiên phân bổ vốn đầu tư công và phân theo ngành, lĩnh vực theo quy định tại Nghị quyết số 973/2020/UBTVQH14 ngày 08/7/2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và Quyết định số 26/2020/QĐ-TTg ngày 14/9/2020 của Thủ tướng Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị quyết số 973/2020/UBTVQH14 ngày 08/7/2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021-2025; Nghị quyết 26/2020/NQ-HĐND ngày 10/11/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh về ban hành nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách địa phương giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh.

- Đối với nguồn thu từ đất đưa vào đầu tư cơ sở hạ tầng phải được quản lý đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước và Luật Đầu tư công. Thực hiện thông báo chi tiết số vốn phân bổ ngay khi có Quyết định phân bổ kế hoạch vốn của trung ương, sớm phân bổ các nguồn vốn đầu tư thuộc phạm vi tỉnh quản lý, tạo điều kiện thuận lợi cho các cấp, các ngành thực hiện dự án.

- Việc phân bổ chi tiết vốn thực hiện các dự án lớn phải đảm bảo sử dụng lồng ghép các nguồn vốn đầu tư trên địa bàn ngay từ khâu lập kế hoạch nhằm phát huy hiệu quả nguồn vốn đầu tư; đẩy nhanh tiến độ phân bổ chi tiết kế hoạch vốn, lựa chọn các dự án có đủ điều kiện thủ tục đầu tư để đảm bảo có thể triển khai ngay khi được giao vốn. Ưu tiên bố trí kế hoạch vốn năm 2025 để hoàn trả các khoản tạm ứng ngân sách địa phương, tạm ứng từ Quỹ Phát triển đất từ các năm trước.

- Quá trình thực hiện trong năm, giao Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì phối hợp với Sở Tài chính, Kho bạc nhà nước tỉnh và các đơn vị có liên quan định kỳ rà soát lại các dự án, công trình đã được bố trí kế hoạch vốn nhưng không có khả năng giải ngân đề báo cáo UBND tỉnh điều chuyển sang cho các dự án đã có khối lượng hoàn thành nhưng chưa được bố trí đủ vốn, hạn chế việc hủy bỏ vốn đảm bảo theo quy định, giảm tối đa chi chuyển nguồn ngân sách. Thực hiện

quyết liệt, đồng bộ các giải pháp nhằm đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công trong năm 2025.

- Kho bạc nhà nước tỉnh: Đôn đốc các Chủ đầu tư, Ban quản lý dự án hoàn tất các thủ tục hoàn tạm ứng (theo chế độ quy định) của các dự án công trình chưa hoàn ứng từ những năm trước đến năm 2024 đảm bảo việc hoàn ứng theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, các khoản phải thu, nộp, thanh toán hoàn ứng theo kết luận của thanh tra, kiểm toán nhà nước.

- Các cấp các ngành quan tâm chỉ đạo, đôn đốc các chủ đầu tư đẩy mạnh công tác quyết toán dự án hoàn thành theo quy định của Chính phủ và chỉ đạo của UBND tỉnh. Phối hợp với cơ quan tài chính tham mưu UBND tỉnh xem xét, xử lý các dự án vi phạm về thời gian lập báo cáo quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành; Công bố công khai danh sách các chủ đầu tư, đơn vị liên quan còn vi phạm quy định thời gian lập, thẩm tra, phê duyệt quyết toán; làm rõ trách nhiệm và xử lý vi phạm về chậm quyết toán theo quy định của pháp luật.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương trong quản lý vốn đầu tư, gắn với trách nhiệm của người đứng đầu, xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân vi phạm. Đẩy mạnh các hoạt động giám sát, kiểm tra quản lý chất lượng xây dựng, chú trọng vai trò giám sát cộng đồng trong quá trình thực hiện các dự án.

## **2. Nhiệm vụ chi thường xuyên**

- Các sở, ban, ngành, đoàn thể thuộc tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố có trách nhiệm chỉ đạo thực hiện Nghị quyết của Chính phủ và Chương trình hành động của tỉnh, chỉ đạo thực hiện dự toán đúng chế độ chính sách trên tinh thần triệt để tiết kiệm các khoản chi thường xuyên, chi cho bộ máy quản lý nhà nước, đơn vị sự nghiệp công và không ban hành các chính sách, chế độ mới làm tăng chi ngân sách khi chưa có nguồn đảm bảo. Rà soát, quản lý chặt chẽ các khoản chi chuyển nguồn, chỉ chuyển nguồn các khoản chi thực sự cần thiết theo quy định của pháp luật.

- Thực hiện mua sắm tài sản công theo quy định về phân cấp quản lý, sử dụng tài sản công, máy móc thiết bị tại cơ quan, đơn vị theo quy định. Thực hiện nghiêm việc mua sắm tài sản tập trung theo Quyết định số 99/QĐ-UBND ngày 18/01/2022 của UBND tỉnh công bố danh mục tài sản mua sắm tập trung và phân công đơn vị thực hiện trên địa bàn tỉnh Điện Biên, Quyết định số 1803/QĐ-UBND ngày 08/10/2024 của UBND tỉnh sửa đổi một số Điều của Quyết định số 99/QĐ-UBND ngày 18 tháng 01 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên và các văn bản hướng dẫn của các bộ, ngành trung ương.

- Trong chi thường xuyên, giảm tối đa cả về số lượng và quy mô tổ chức lễ hội, hội nghị, hội thảo, tổng kết, lễ ký kết, khởi công, phong tặng danh hiệu, tiếp khách; hạn chế bố trí kinh phí đi nghiên cứu, khảo sát nước ngoài và các nhiệm vụ không cần thiết, cấp bách khác;

- Thực hành tiết kiệm chi thường xuyên gắn liền với cải cách hành chính, tinh giản biên chế, cơ cấu lại đội ngũ cán bộ công chức nhưng vẫn đảm bảo thực

hiện và hoàn thành tốt các nhiệm vụ chính trị được tỉnh giao. Thực hiện tiết kiệm 10% chi thường xuyên để thực hiện cải cách tiền lương; Đồng thời tiết kiệm chi thường xuyên để giành nguồn thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm của tỉnh.

- Đối với nguồn vốn sự nghiệp của chương trình mục tiêu Quốc gia, yêu cầu các huyện, thị xã, thành phố chủ động thực hiện lồng ghép nguồn vốn của chương trình với các nguồn chi thường xuyên khác để thực hiện mục tiêu xóa đói, giảm nghèo trên địa bàn; đồng thời bố trí nguồn lực thực hiện đối ứng nguồn kinh phí thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia theo quy định.

- Về nguồn chi thực hiện cải cách tiền lương năm 2025:

+ 70% tăng thu thực hiện ngân sách địa phương năm 2024 so với số tăng thu dự toán (loại trừ một số khoản thu theo quy định) được cấp có thẩm quyền giao;

+ 50% tăng thu dự toán ngân sách địa phương năm 2025 so với số tăng thu dự toán 2024; dự toán năm 2024 so với dự toán 2023 (loại trừ một số khoản thu theo quy định) được cấp có thẩm quyền giao;

+ 10% tiết kiệm chi thường xuyên (trừ các khoản tiền lương, phụ cấp, đóng góp theo lương, các khoản có tính chất lương và các khoản chi cho con người theo chế độ) dự toán năm 2025 đã được cấp có thẩm quyền giao;

+ Một phần số thu được để lại theo chế độ năm 2025 phải trích để tạo nguồn cải cách tiền lương theo quy định;

+ Nguồn thực hiện cải cách tiền lương từ năm 2024 trở về trước chưa sử dụng chuyển sang.

- Về chi Giáo dục - Đào tạo và dạy nghề, chi khoa học và công nghệ, các chế độ chính sách:

Các ngành, các huyện phải đảm bảo cân đối tối thiểu kinh phí theo mức được HĐND tỉnh giao để bố trí chi sự nghiệp giáo dục - đào tạo và dạy nghề, sự nghiệp khoa học và công nghệ và chi thực hiện chính sách của tỉnh ban hành, các chính sách trung ương ban hành phát sinh.

- Cơ quan Tài chính có trách nhiệm theo dõi sát tình hình thu, chi ngân sách địa phương, trong đó ưu tiên dành nguồn để xử lý các nhu cầu cần thiết cấp bách an sinh xã hội và đảm bảo quốc phòng an ninh.

- Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện chế độ tự chủ đối với các đơn vị sự nghiệp công lập, dần từng bước xã hội hóa đối với một số loại hình đơn vị sự nghiệp (y tế, giáo dục đào tạo và dạy nghề) ở địa bàn có điều kiện. Thực hiện đánh giá, phân loại các đơn vị sự nghiệp để có cơ chế chính sách tài chính phù hợp.

- Để triển khai thực hiện các chính sách an sinh xã hội kịp thời, hiệu quả, đúng đối tượng, khách quan và công bằng, đặc biệt là việc thực hiện chính sách an sinh xã hội có các đối tượng là người nghèo, hộ nghèo theo quy định của Chính phủ, UBND tỉnh yêu cầu các huyện, thị xã, thành phố khẩn trương rà soát, quyết định công nhận các đối tượng được thụ hưởng chính sách, đảm bảo các hồ sơ thủ tục thanh toán. Đồng thời báo cáo nhu cầu phát sinh về UBND tỉnh để báo cáo trung ương kịp thời bổ sung kinh phí.

Trên đây là báo cáo tình hình thực hiện dự toán ngân sách địa phương năm 2024; dự toán và phân bổ dự toán ngân sách địa phương năm 2025, Ủy ban nhân dân tỉnh trình kỳ họp thứ Mười bảy, HĐND tỉnh khoá XV, nhiệm kỳ 2021-2026 xem xét, quyết định./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- TT HĐND tỉnh;
- L/đ UBND tỉnh;
- Các ban HĐND tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- Lưu: VT, KT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Phạm Đức Toàn**